

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẬP ĐIỆN I**

Số: **0 4 6 3/PCC1-TCQT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **24** tháng **4** năm **2021**.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I

Mã chứng khoán: PC1

Địa chỉ trụ sở chính: Số 583 đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 38456329

Fax: 024 3823997

Người thực hiện công bố thông tin: Trịnh Văn Tuấn

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các tài liệu kèm theo.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày **24** /04/2021 tại đường dẫn: <http://pcc1.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



Trịnh Văn Tuấn

Số: 01/BB-PCC1-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2021.

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I (PCC1)
- Trụ sở chính: Số 18 Lý Văn Phúc, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100745 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2005; Đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 08/01/2021.

I. Thời gian: 08h00 ngày 24/04/2021.

II. Địa điểm: Tại hội trường Tầng 2, Tòa nhà CT2 Khu Văn phòng PCC1, số 583 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

III. Thành phần tham dự Đại hội

- Các cổ đông của Công ty.
- Đại diện đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Các ông bà là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ nhân viên của Công ty được triệu tập để phục vụ Đại hội.

IV. Diễn biến chính của Đại hội

1. Kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ông Tạ Thiên Năng – Thay mặt ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tại thời điểm 8 giờ 30 phút ngày 24/04/2021 tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 45 người, đại diện cho 191.187.727. cổ phần, chiếm 70,96 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Xây lắp Điện I, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty đảm bảo đủ điều kiện tiến hành.

2. Đại hội giới thiệu đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội, đề cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.

2.1 Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa Đại hội gồm:

- Ông Trịnh Văn Tuấn : Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc- Chủ tọa Đại hội.
- Ông Vũ Ánh Dương : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty.
- Ông Võ Hồng Quang : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty.

2.2 Chủ Tọa Đại hội đề cử Ban Thư ký Đại hội và được Đại hội thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:

- Bà Vũ Thị Lan Mỹ : Trưởng ban Thư ký
- Bà Nguyễn Thị Hương : Thành viên

2.3 Chủ Tọa Đại hội đề cử Ban Kiểm phiếu Đại hội và được Đại hội thông qua với tỷ lệ đồng ý 100% như sau:

- Ông Tạ Thiên Năng : Trưởng ban Kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Huyền : Thành viên
- Bà Lưu Thanh Hương : Thành viên
- Bà Trương Thị Hạnh : Thành viên
- Ông Vũ Tuấn Anh : Thành viên

3. Thông qua Chương trình và Quy chế tại Đại hội

- Đoàn Chủ tịch công bố và Đại hội thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.
- Đại hội thông qua Quy chế về tổ chức và hoạt động của cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

4. Các Báo cáo và nội dung tờ trình cần được cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội

- Ông Võ Hồng Quang, thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty trình bày tóm tắt Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch năm 2021 (*Đính kèm Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch năm 2021*).
- Ông Trịnh Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC;
- Bà Nguyễn Thị Hải Hà, Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và Tờ trình số 03 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021 (*Đính kèm Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và Tờ trình số 03/TTr-BKS-PCC1*).
- Ông Vũ Ánh Dương, thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty trình bày trình bày tóm tắt Tờ trình số 01 và Tờ trình số 02 của HĐQT về:
(*Chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-PCC1-HĐQT và Tờ trình số 02/TTr-PCC1-HĐQT đính kèm*).

5. Thảo luận tại đại hội:

Trong phần thảo luận, các cổ đông đã đặt các câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch phân thành các nhóm nội dung chính và trả lời trực tiếp tại Đại hội.

5.1. Kế hoạch SXKD năm 2021 và mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021 -2025?

Câu 1: Chỉ tiêu Lợi nhuận năm 2021 Công ty đưa ra là thận trọng?

Trả lời: Trước diễn biến của dịch bệnh và khó khăn chung của nền kinh tế thị trường (tăng trưởng DGP, giá thiết bị đầu vào tăng...), Ban lãnh đạo của Công ty đã xem xét, đánh giá và đưa ra kế hoạch thận trọng, phù hợp với thị trường cũng như tình hình hoạt

động của Công ty. Mục tiêu Ban lãnh đạo Công ty đưa ra khi xây dựng chỉ tiêu kế hoạch là phải hoàn thành và cố gắng vượt kế hoạch đề ra. Năm 2021 sẽ vẫn còn những khó khăn nhất định: Thứ nhất là tiến độ các dự án Bất động sản (BDS) chậm do vướng về thủ tục pháp lý, năm 2021 gần như không có lợi nhuận từ BDS mà chỉ có một ít lợi nhuận từ năm 2020 chuyển sang; Thứ 2 là cuối năm của các nhà máy điện gió mới hoàn thành, đi vào hoạt động nên doanh thu còn thấp. Bên cạnh đó việc thực hiện tổng thầu EPC của 03 nhà máy điện gió ở Quảng Trị do Công ty là Chủ đầu tư không được hạch toán doanh thu và lợi nhuận do bị loại trừ và phân bổ theo khấu hao tài sản, trong khi chi phí tài chính cho các hợp đồng EPC có giá trị lớn lại phải hạch toán trong kỳ.

Câu 2: Kết quả kinh doanh Quý I/2021 của Công ty?

Trả lời: Công ty đã đạt kế hoạch kinh doanh đề ra trong quý I/2021, tuy nhiên nếu xét theo tỷ trọng năm thì thấp hơn do quý I nghỉ Tết gần 1 tháng. Mục tiêu Ban lãnh đạo đề ra đến hết quý II doanh thu đạt 48% kế hoạch năm và lợi nhuận là 40%. Kế hoạch này được Ban lãnh đạo đánh giá tin cậy và kế hoạch cả năm sẽ hoàn thành và vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

Câu 3: Cơ sở để đưa ra mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021 -2025? Khi nào Công ty sẽ đạt vốn hóa đạt 1 tỷ USD?

Trả lời: Cách xây dựng kế hoạch của của PCC1 là cụ thể, tin cậy cho từng khối xây dựng theo từng năm và mục tiêu 5 năm. Kế hoạch năm 2021-2025 đã được tất cả các khối cùng Ban lãnh đạo đều phải xây dựng, rà soát là cơ sở để đưa ra số liệu và giải pháp. Hiện công ty cũng đang triển khai hợp đồng với đơn vị tư vấn chiến lược là KPMG đánh giá thực hiện kế hoạch 05 năm 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2035.

Theo mục tiêu chiến lược 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030, đến năm 2025 vốn hóa của Công ty sẽ là 600 triệu USD và đến năm 2028 -2029 sẽ đạt vốn hóa 1 tỷ USD.

5.2 Xây lắp điện

Câu 1: Kế hoạch tăng trưởng 05 năm 2021-2025 của khối xây lắp đạt mục tiêu rất cao? Cơ sở xây dựng và kỳ vọng đối với mục tiêu?

Trả lời: Công ty khẳng định kế hoạch năm 2021 là chắc chắn và đến thời điểm này Công ty đã ký nhiều hợp đồng vượt kế hoạch. Đến thời điểm hiện tại số liệu ký hợp đồng xây lắp điện chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021 là 4.500 tỷ đồng và năm 2021 dự kiến là 5.000 tỷ đồng. Chiến lược của Công ty đề ra từ đầu năm 2020 là thành công không chỉ trong lĩnh vực tổng thầu EPC lưới điện mà phải thành công tổng thầu EPC nhà máy điện và hiện tại Công ty đã làm được. Tại Việt Nam hiện nay chắc chắn chưa có công ty nào đảm nhận được tổng thầu EPC nhà máy điện gió trừ PCC1, ở mảng này PCC1 đang rất thành công không chỉ thành công ở các dự án trên bờ (onshore) mà Công ty đã và đang triển khai rất tốt EPC dự án gần bờ (near shore). Các dự án tổng thầu lưới điện, Nhà máy điện Công ty đã và đang thực hiện kiểm soát tốt về chất lượng và tiến độ, một số dự án vượt tiến độ khẳng định uy tín và thương hiệu của công ty (Nhà máy điện gió Ia Bang1, Nhà máy điện gió Tân Phú Đông 2.v.v.). Công ty khẳng định Kế hoạch trung và dài hạn của giai đoạn năm 2021-2025 được xây dựng trên cơ sở số liệu được phân tích chắc chắn và tin cậy.

Câu 2: Lợi nhuận gộp của lĩnh vực xây lắp điện trong năm 2021?

Trả lời: biên lợi nhuận trong lĩnh vực xây lắp tổng thầu EPC các nhà máy điện gió, lưới điện là không cao, phần lợi nhuận gộp phần xây lắp tối thiểu 11%-15%, do giá trị phần

thiết bị có tỷ lệ cao, lợi nhuận phần mua sắm thiết bị thực tế thường thấp hơn lợi nhuận xây lắp.

5.3 Đầu tư năng lượng

Câu 1: Đánh giá ảnh hưởng và lợi thế về vị trí đối với 3 dự án điện gió của Công ty ở Quảng Trị? Tiến độ thực hiện các dự án, đánh giá rủi ro về tiến độ thực hiện dự án do bão quay lại khu vực miền Trung? Lãi vay cho các dự án?

Trả lời: Việc lựa chọn đầu tư 03 Dự án NMDG ở Quảng Trị được đánh giá là khả thi và hiệu quả có lợi thế vùng (tốc độ gió trung bình gió phát của cả 3 dự án này vào nhóm Dự án hiệu quả ở top đầu).

Đến thời điểm hiện tại tiến độ của cả 03 dự án điện gió Công ty làm chủ đầu tư đang kiểm soát rất tốt về tiến độ và chất lượng. Về hạ tầng xây dựng của Nhà máy cơ bản đã hoàn thành trong Tháng 4 và hiện nay đang lắp đặt thiết bị song song với tiến độ vận chuyển hàng. Theo kế hoạch Tháng 5/2021 toàn bộ thiết bị nhập khẩu sẽ về đến cảng. Công ty cũng đã dự phòng về thời gian mưa bão của khu vực miền Trung và đang tập trung cao độ nhân lực để thực hiện vận chuyển, thi công đảm bảo kế hoạch COD toàn bộ 03 dự án trong Tháng 9/2021.

Về tín dụng đang đảm bảo theo kế hoạch, hiện Công ty đã hoàn thiện các thủ tục để ký kết Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng quốc tế hàng đầu. Theo tính toán lãi suất + phí, thuế cố định là 5,5%.

Câu 2: Kế hoạch đầu tư năng lượng từ năm 2021-2025 là 300 MW trong đó phân bổ điện gió, thủy điện là bao nhiêu?

Trả lời: Công ty hiện có 4 Nhà máy thủy điện đã được cấp chủ trương đầu tư xấp xỉ khoảng 100MW. Ban lãnh đạo Công ty đã và đang phân tích 1 số dự án thủy điện, điện gió đã được phê duyệt quy hoạch và cấp phép đầu tư nhưng Chủ đầu tư không có năng lực thực hiện để so sánh cơ hội đầu tư giữa thủy điện với việc đầu tư các dự án điện gió (khi chưa có giá fit hoặc giá fit thấp, giá thiết bị,.. nhằm quyết định lựa chọn dự án đầu tư hiệu quả.

Câu 3: Triển vọng về đầu tư các dự án điện gió? Việc cắt giảm sản lượng điện có ảnh hưởng đến các nhà máy điện của Công ty? Theo dự kiến giá điện gió sau tháng 10/2021 dự kiến quanh mức 7cent thì Công ty kỳ vọng IRR của các dự án điện gió là khoảng bao nhiêu?

Trả lời: Tình trạng thiếu hụt nguồn điện Việt Nam có thể kéo dài đến năm 2030 do đó với tốc độ đầu tư hiện nay sẽ vẫn không kịp đáp ứng với nhu cầu điện năng. Việc cắt giảm sản lượng điện chỉ là ngắn hạn do dịch bệnh và điện mặt trời giá cao phát điện không ổn định sẽ bị ảnh hưởng giảm phát nhiều nhất. Các nhà đầu tư trong và nước ngoài cũng đều nhận định thị trường điện của Việt Nam rất tiềm năng ít nhất là trong 10 năm tới. Với các giải pháp về công nghệ và tài chính Công ty tin rằng tỷ suất IRR mà PCC1 lựa chọn là $\geq 13\%$.

PCC1 đã được quyền cấp phép nghiên cứu đầu tư: dự án onshore 600 MW, 02 Dự án offshore 2000 MW tại các tỉnh Miền Trung. Các dự án này đều đã được đưa vào sơ đồ điện 8.

5.4. Đầu tư BĐS

Câu 1: Tiến độ các dự án hiện tại và kế hoạch đầu tư các dự án tương lai?

Trả lời: Dự án PCC1-Vĩnh Hưng theo kế hoạch khởi công năm 2020 nhưng do vướng 1 số thủ tục pháp lý đến nay đã đủ điều kiện và chuẩn bị khởi công dự án trong Tháng 5/2021. Dự án PCC1-Thăng Long đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hoàn hành thiết kế sơ bộ để điều chỉnh quy hoạch và tổng mặt bằng dự kiến khởi công dự án vào Quý I/2022.

Đối với các dự án phát triển mới: hiện Ban lãnh đạo Công ty đang tích cực làm việc với các đối tác để lựa chọn dự án đầu tư mới nhất khả thi để triển khai và ghi nhận doanh thu, lợi nhuận vào năm 2022 và hợp tác với các đối tác chiến lược để phát triển các dự án mới quy mô lớn hơn đang được triển khai tích cực.

Câu 2: Quỹ đất đầu tư của Công ty

Trả lời: PCC1 còn một số quỹ đất dưới 1ha ở các quận Bắc Từ Liêm, Đông Anh, Hà Đông, Hoàng Mai, hầu hết các khu đất này đang được sử dụng để vận hành nhà xưởng, văn phòng của các đơn vị thành viên. Công ty không ưu tiên phát triển các khu đất này mà đặt kế hoạch phát triển các dự án lớn, xen kẽ các dự án nhỏ thông qua hình thức M&A từ bên ngoài.

5.5 Sản xuất công nghiệp

Câu 1: Nhà máy mới ở Thái Nguyên quy mô có tăng không? Có sản phẩm mới không?

Trả lời: Nhà máy mới được chuyển từ Nhà máy kết cấu thép Yên Thường - đơn vị trực thuộc của PCC1. Hội đồng quản trị PCC1 đã phê duyệt chủ trương thành lập Công ty mới ở Thái Nguyên là đơn vị trực thuộc của Công ty TNHH cốt thép Đông Anh (Công ty con của PCC1) để tiếp nhận toàn bộ hoạt động của Nhà máy kết cấu thép Yên Thường. Khi chuyển dịch Nhà máy từ Hà Nội lên Thái Nguyên đã đầu tư thêm mới các thiết bị hiện đại hơn, công suất tăng hơn 1,5 lần. Lĩnh vực sản xuất Công ty TNHH cốt thép Đông Anh sẽ sản xuất các sản phẩm trọng tâm kỹ thuật cao, chất lượng cao được tập trung ở Nhà máy Đông Anh, còn Nhà máy Thái Nguyên sản xuất các sản phẩm phổ biến trên thị trường. Hai nhà máy bổ trợ nhau tạo ra hiệu quả và sức cạnh tranh tốt hơn.

5.6 Các nội dung khác

Câu 1: Phát hành cổ phiếu ESOP 3% cho tổng giai đoạn 2 hoặc 3 năm hay 3% cho mỗi năm trong 2 hoặc 3 năm?

Trả lời: Như trong Tờ trình của HĐQT đã nêu rõ việc phát hành cổ phiếu mới theo chương trình ESOP là 1 trong những biện pháp trong các giải pháp phát triển và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đóng góp vào sự phát triển của Công ty góp phần tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận. Việc phát hành cổ phiếu ESOP được thực hiện 1 lần trong năm 2021 và cho giai đoạn 2 đến 3 năm tính từ năm 2021.

Câu 2: Công ty dự kiến khi nào sẽ trả cổ tức bằng tiền mặt?

Trả lời: Việc trả cổ tức bằng cổ phiếu hay bằng tiền là không cố định và Công ty không khó khăn trong việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt. Tuy nhiên việc lựa chọn hàng năm hình thức trả cổ tức được xem xét phù hợp với nhu cầu đầu tư và huy động vốn của Công ty. Trong giai đoạn hiện nay Công ty đang thực hiện để đầu tư nhiều dự án do đó việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức là phù hợp. Hội đồng quản trị sẽ xem xét trình ĐHCĐ phương án thích hợp hàng năm, các năm sau có thể trả bằng tiền mặt kết hợp với việc huy động vốn để đầu tư dự án theo hình thức phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu mới hoặc phát hành trái phiếu.

Câu 3: Kế hoạch điều chỉnh cơ cấu tổ chức khi thay đổi tên Công ty và việc xây dựng bộ nhận diện thương hiệu sau khi đổi tên Công ty?

Trả lời: Ban lãnh đạo Công ty đã và các bộ phận chuyên môn, đơn vị tư vấn chiến lược xây dựng sơ đồ tổ chức công ty phù hợp với thực tế hoạt động đảm bảo khoa học, đồng bộ và phát huy năng lực của các bộ phận chuyên môn đồng thời thực hiện cơ cấu lại các khối công ty con. Việc xây dựng sơ đồ tổ chức và bộ nhận diện thương hiệu mới của Công ty có sự tham gia của trí tuệ tập thể và tư vấn của Công ty chuyên nghiệp về nhận diện thương hiệu.

6. Biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội:

Đại hội tiến hành biểu quyết công khai để thông qua các nội dung theo chương trình nghị sự của Đại hội. Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu biểu quyết theo quy định.

7. Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết

Ông Tạ Thiên Năng thay mặt Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung trình Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và thông qua người được ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là 59 người, đại diện cho 149.814.558 cổ phần, chiếm 78,36% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp công khai tại đại hội.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 149.814.558 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0

7.1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC.

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.3. Thông qua Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2021.

** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020*

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

** Thông qua phương án trả cổ tức năm 2020*

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

** Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2021.*

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100. % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.5. Thông qua Kế hoạch chung về Đầu tư năng lượng

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
-----------	---------------------	---

Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.6. Thông qua Kế hoạch chung về Đầu tư Bất động sản.

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.7. Thông qua Kế hoạch phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020

Tán thành	144.190.380 cổ phần	chiếm tỷ lệ 96,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	5.624.178 cổ phần	chiếm tỷ lệ 3,75 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.8. Bán cổ phiếu quỹ cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP)

Tán thành	144.190.380 cổ phần	chiếm tỷ lệ 96,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	5.624.178 cổ phần	chiếm tỷ lệ 3,75 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.9. Phát hành cổ phiếu mới cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho Người lao động (ESOP)

Tán thành	144.190.380 cổ phần	chiếm tỷ lệ 96,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	5.624.178 cổ phần	chiếm tỷ lệ 3,75 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.10. Thông qua nội dung Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.

Tán thành	144.190.380 cổ phần	chiếm tỷ lệ 96,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	5.624.178 cổ phần	chiếm tỷ lệ 3,75 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.11. Phê duyệt Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021.

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.12. Thay đổi tên Công ty

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.13. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.14. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
-----------	---------------------	--

Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.15. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.16. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

7.17. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Tán thành	149.814.558 cổ phần	chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

7.18. Lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Tán thành	144.190.380 cổ phần	chiếm tỷ lệ 96,25 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	5.624.178 cổ phần	chiếm tỷ lệ 3,75 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp điện I;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây lắp điện I ngày 24/04/2021;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện mục tiêu nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch năm 2021, trong đó:
 - Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trong SXKD năm 2020:

Tổng doanh thu	: 6.679 tỷ đồng; Đạt: 95% KH.
Lợi nhuận sau thuế	: 544 tỷ đồng; Đạt 116% KH.
 - Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2021:

Tổng doanh thu	: 8.003 tỷ đồng; Tăng 20% so với năm 2020.
Lợi nhuận sau thuế	: 510 tỷ đồng
2. Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
3. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung sau:

1. **Phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2020; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2021.**
 - 1.1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020: Chi tiết tại phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.
 - 1.2. Thông qua phương án trả cổ tức năm 2020.
 - Trả cổ tức năm 2020: Mức trả 20%/Vốn điều lệ, tương ứng số tiền theo mệnh giá là 382.375.450.000 đồng
 - Hình thức: Trả 20% bằng cổ phiếu.
 - Thời gian hoàn thành: trước quý IV/2021.

1.3. Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế: 510,51 tỷ đồng
- Dự kiến chia cổ tức: 15%/Vốn điều lệ.

2. Đầu tư năng lượng

2.1. Phê duyệt chủ trương phát triển các dự án đầu tư điện gió, thủy điện dự kiến phát triển mới như sau:

- Tổng công suất dự kiến: khoảng 300 MW.
- Khởi công và đầu tư: năm 2022 - năm 2025
- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu 30%, Vốn vay 70%.
- Tỷ lệ sở hữu của PCC1 tại mỗi dự án: tối thiểu 51%.

2.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn dự án đầu tư và thực hiện các nội dung đầu tư của dự án đảm bảo đầu tư hiệu quả

3. Đầu tư bất động sản

3.1. Phê duyệt chủ trương phát triển, đầu tư dự án bất động sản như sau:

a. Quy mô dự án:

+ Sản phẩm:

- Hỗn hợp cao tầng (chung cư, diện tích văn phòng và thương mại);
- Các loại nhà thấp tầng.
- Khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

+ Tổng mức đầu tư/dự án dự kiến: 1.000÷10.000 tỷ đồng.

+ Tổng diện tích khu đất nghiên cứu/dự án: 1,0 ha đến 50 ha.

b. Vị trí địa lý: Quận nội, ngoại thành Hà Nội, một số tỉnh có tiềm năng.

c. Diện tích căn hộ: từ 60 m² đến 100 m²; Nhà biệt thự, liền kề: 80-500m²

d. Doanh thu dự kiến/mỗi dự án: 1.000 ÷ 15.000 tỷ đồng.

e. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu: $\geq 15\%$.

f. Thời gian phát triển và đầu tư dự án: từ năm 2021-2030.

g. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn vay và vốn huy động từ khách hàng.

h. Hình thức đầu tư: Đầu giá đất, M&A hoặc hợp tác đầu tư.

3.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Dự án đầu tư và thực hiện các nội dung đầu tư của dự án

4. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020, bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

4.1 Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020

4.1.1 Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần xây lắp điện I
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 191.188.159 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 191.187.727 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 432 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức 2020: 38.237.545 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 382.375.450.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 20% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 100:20 (tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền và cứ 100 quyền sẽ nhận được 20 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức)
- Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 8 cổ phiếu, số quyền được hưởng là 8, tương đương với số cổ phiếu trả cổ tức được nhận theo tỷ lệ phát hành là $8 \times 0,20 = 1,6$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống nêu trên, số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu; 0,6 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.
- Nguồn vốn phát hành: từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán ngày 31/12/2020.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế.
- Thời gian phát hành dự kiến: trong năm 2021, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận đợt phát hành, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được thực hiện đồng thời với đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP được nêu tại mục 4.2 và 4.3.
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.

4.1.2 Ủy quyền cho HĐQT:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ việc chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Lập các văn bản, hồ sơ báo cáo phát hành nộp UBCK Nhà nước;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông và phân phối cổ phiếu cho cổ đông đảm bảo được thực hiện đồng thời với đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ nhân viên theo chương trình ESOP được nêu tại mục 4.2 và 4.3
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn thành việc phát hành;
- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc đăng ký điều chỉnh tăng vốn Điều lệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và sửa đổi nội dung của Điều lệ (phần nội dung liên quan đến vốn điều lệ) tương ứng với số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của phương án phát hành;

- Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX);
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để chia cổ tức nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích hợp pháp của Công ty.
- Xử lý các vấn đề khác phát sinh trong quá trình thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo quy định hiện hành.

4.2. Bán cổ phiếu quỹ của Công ty

Thông qua Phương án bán cổ phiếu quỹ của Công ty, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xây lắp điện I
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 191.188.159 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 191.187.727 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ trước giao dịch: 432 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ đề xuất bán cho người lao động nằm trong Chương trình ESOP lần này: 432 cổ phiếu (tương đương 0,0002% số lượng cổ phiếu đang lưu hành)
- Giá bán cổ phiếu quỹ cho người lao động: 10.000 đồng/cổ phần
- Số tiền dự kiến thu được: 4.320.000 đồng
- Đối tượng chào bán cổ phiếu quỹ: Cán bộ quản lý, CBNV có vai trò đóng góp quan trọng, tích cực vào kết quả kinh doanh và Chiến lược phát triển của Công ty, danh sách cụ thể sẽ được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và ban hành quy chế, tiêu chí và danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu quỹ theo chương trình ESOP;
- Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phiếu bán theo chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 2 năm kể từ ngày hoàn tất giao dịch bán cổ phiếu quỹ;
 Trường hợp cán bộ, nhân viên thôi không làm việc tại PCC1 trong thời hạn cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định phương án xử lý số cổ phiếu ESOP đã bán của đợt này cho các cán bộ, nhân viên nghỉ việc đó.
- Thời gian thực hiện bán: trong năm 2021, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận giao dịch bán cổ phiếu quỹ và đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật
- Phương án xử lý cổ phiếu quỹ không bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối tiếp cho cán bộ công nhân viên khác với cùng mức giá bán cho cán bộ công nhân viên theo danh sách ban đầu.

4.3 Phát hành cổ phiếu mới cho Cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP

4.3.1 Thông qua phương án phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xây lắp điện I
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 191.188.159 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 191.187.727 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tương đương 3% tổng số lượng cổ phiếu PCC1 đang lưu hành và bằng: 5.735.631 cổ phiếu;
- Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 57.356.310.000 đồng
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng chào bán: Cán bộ quản lý, CBNV có vai trò đóng góp quan trọng, tích cực vào kết quả kinh doanh và Chiến lược phát triển của Công ty, danh sách cụ thể sẽ được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và ban hành quy chế, tiêu chí và danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu phát hành mới theo chương trình ESOP
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành cho cán bộ, công nhân viên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Trường hợp cán bộ, nhân viên thôi không làm việc tại PCC1 trong thời hạn cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định phương án xử lý số cổ phiếu ESOP đã phát hành của đợt này cho cán bộ, nhân viên nghỉ việc đó.

- Thời gian thực hiện trong năm 2021, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận đợt phát hành, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được thực hiện đồng thời với đợt bán cổ phiếu quỹ nêu tại mục 4.2.
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối tiếp cho cán bộ công nhân viên khác với cùng mức giá bán cho cán bộ công nhân viên theo danh sách ban đầu.

4.3.2 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP

Tổng số tiền thu được sau khi bán cổ phiếu quỹ, phát hành cổ phiếu mới cho người lao động Công ty theo Chương trình ESOP là 57.360.630.000 đồng sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động của Công ty. Phương án sử dụng vốn cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.

4.3.3 Phương án đảm bảo việc bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài.

4.4 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án bán cổ phiếu quỹ, phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP, cụ thể:

- Ban hành quy chế bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho người lao động để thực hiện phương án này;
- Quyết định tiêu chí, danh sách cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phiếu bán/phát hành cho từng cán bộ, công nhân viên;
- Quyết định thời điểm bán cổ phiếu quỹ, chào bán cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP;
- Quyết định phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới theo chương trình ESOP;
- Quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn và đại lý bán cổ phiếu quỹ;
- Quyết định phương án xử lý số lượng cổ phiếu không chào bán hết của đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới theo chương trình ESOP (nếu có);
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo việc bán cổ phiếu quỹ, báo cáo phát hành cổ phiếu mới cho người lao động theo chương trình ESOP với Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), bổ sung hoặc sửa đổi phương án theo yêu cầu của UBCKNN hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
- Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo chương trình ESOP tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE);
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu mới theo chương trình ESOP; đồng thời thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

4.5 Vốn điều lệ sau phát hành

- Vốn điều lệ hiện hữu: : 1.911.881.590.000 đồng
- Tổng vốn điều lệ tạm tính sau khi hoàn thành việc phát hành. : 2.351.613.350.000 đồng

Trong đó

- + Tăng từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 : 382.375.450.000 đồng
- + Tăng từ phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP : 57.356.310.000 đồng

- Tổng số tiền thu được sau đợt bán cổ phiếu quỹ và : 57.360.630.000 đồng
phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên
theo chương trình ESOP

5. Thông qua nội dung Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty: không muộn hơn 01/11/2021.

6. Phê duyệt thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021.

Chủ tịch HĐQT	:	20.000.000/tháng
Thành viên HĐQT	:	5.000.000/tháng
Trưởng Ban Kiểm soát	:	6.000.000/tháng
Thành viên Ban kiểm soát	:	2.000.000/tháng
Thư ký Công ty	:	2.000.000/tháng

7. Thông qua việc thay đổi tên Công ty, cụ thể:

- **Tên Công ty hiện tại:**

Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I**

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: POWER CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY NO1

Tên viết tắt: PCC1

- **Tên Công ty dự kiến thay đổi:**

Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: PC1 Group Joint Stock Company.

Tên viết tắt: PC1 Group

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định thời điểm thực hiện và thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành Quyết định thay đổi tên Công ty trong năm 2021; quyết định điều chỉnh các nội dung liên quan trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi tên Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật trong đặt tên Doanh nghiệp (nếu có). Giao Người đại diện theo pháp luật tổ chức thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi tên Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định.

8. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo Phụ lục 1 đính kèm Tờ trình số 02/TTr-PCC1-HĐQT ngày 02/04/2021 của HĐQT Công ty.

Ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định.

9. Thông qua toàn văn Điều lệ sửa đổi của Công ty

Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và ban hành Điều lệ mới của Công ty theo các nội dung đề xuất sửa đổi và toàn văn dự thảo Điều lệ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo Phụ lục số 2 đính kèm Tờ trình số 02/TTr-PCC1-HĐQT ngày 02/04/2021 của HĐQT Công ty. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Bản điều lệ hiện hành.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới theo quy định

10. Thông qua các Quy chế thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ

Thông qua Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo các Dự thảo Quy chế tại Phụ lục 3, Phụ lục 4 và Phụ lục 5 đính kèm Tờ trình 02/TTr-PCC1-HĐQT ngày 02/04/2021 của HĐQT Công ty.

Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sẽ có hiệu lực kể từ ngày Trưởng ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

11. Thông qua nội dung Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021.

- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán nằm trong danh sách Big 4
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán cụ thể theo đề xuất của Ban kiểm soát để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
- Giao Tổng giám đốc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán đã được lựa chọn

Điều 3. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/04/2021. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trịnh Văn Tuấn

Nơi nhận:

- UBCKNN, HOSE (Báo cáo);
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu VP

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I**Phụ lục 01: KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020**

(Đính kèm Nghị quyết số 01/NQ-PCC1-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2021)

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế TNDN phân bổ cho cổ đông PCC1 trên BC KQKD hợp nhất năm 2020		512.806.303.331
II	Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BC KQKD riêng năm 2020		704.807.968.784
1	Lợi nhuận sau thuế từ KQKD năm 2020		442.460.577.397
2	Lợi nhuận được chia từ việc đầu tư vào các công ty con năm 2020		262.347.391.387
III	Trích các quỹ tại Công ty mẹ (trích lập trên số lợi nhuận hợp nhất năm 2020)		81.254.967.575
1	Quỹ đầu tư phát triển	10%	47.797.039.750
2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	2%	9.559.407.950
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5%	23.898.519.875
IV	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 sau khi trích quỹ (IV)=(I) - (III)		431.551.335.756
V	Đề xuất chia cổ tức năm 2020	20%	382.376.318.000



Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về: Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 và Kế hoạch năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I năm 2021

- Phần 1: Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2020;
- Phần 2: Mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021;
- Phần 3: Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2020;

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2020

PCC1 thực hiện mục tiêu kế hoạch năm 2020 bám sát chiến lược giai đoạn 2016 – 2020, tham chiếu mục tiêu kế hoạch 2021- 2025, đồng thời phân tích đánh giá và điều chỉnh kế hoạch do ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid-19. Với những cơ hội và thách thức đan xen, bằng sự nỗ lực, sáng tạo và quyết tâm của Ban lãnh đạo Công ty, lãnh đạo các Phòng Ban, sự cố gắng của các công ty thành viên thông qua việc phát huy thế mạnh và năng lực khác biệt của PCC1, các giải pháp ứng phó hiệu quả, kịp thời, PCC1 đã tiếp tục khẳng định uy tín và vị thế của mình, kết quả kinh doanh toàn công ty năm 2020 đã tăng trưởng tích cực cả doanh thu và lợi nhuận so với 2019, cụ thể:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trong SXKD

STT	Chỉ tiêu	Giá trị	Kết quả (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.679 tỷ đồng	95%
2	Lợi nhuận sau thuế	544 tỷ đồng	116%

Trong năm 2020 Công ty đã nhận được các giải thưởng vinh danh ghi nhận kết quả kinh doanh và hoạt động xã hội, cộng đồng như: Top 500 doanh nghiệp tư nhân có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam; Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam; Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam; TOP 10 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2020; Cờ thi đua của UBND Thành Phố Hà Nội; Tôn vinh Doanh nghiệp Thăng Long năm 2020; Khen thưởng của Thành phố Hà nội về thành tích trong công tác phòng, chống dịch Covid 19 .v.v.

* Các yếu tố tác động tích cực đến kết quả kinh doanh 2020:

- Sự ứng phó kịp thời, hiệu quả của công ty với các diễn biến phức tạp của kinh tế xã hội do đại dịch Covid, áp dụng các giải pháp hiệu quả cho từng hoạt động đầu tư và SXKD.

- Sự điều hành sáng tạo và quyết liệt của bộ máy lãnh đạo công ty, sự nỗ lực và cố gắng của toàn công ty vượt lên trong khó khăn thách thức.
- Phát huy được lợi thế về uy tín, mức độ tin cậy của PCC1 đối với các đối tác khách hàng trong lĩnh vực đầu tư cũng như lĩnh vực tổng thầu EPC, trong SXCN và thương mại cả về thế mạnh nguồn nhân lực trong quản trị điều hành, nguồn lực tài chính, thế mạnh về máy móc thiết bị thi công.
- Chủ động nắm bắt được các cơ hội trong đầu tư nhà máy điện, trong thực hiện tổng thầu EPC các DA đầu tư năng lượng tái tạo và các DA mục tiêu trong ngành điện.

*** Một số nguyên nhân chính tác động tiêu cực đến kết quả KD năm 2020:**

- Dịch bệnh Covid -19 đã làm gián đoạn mọi hoạt động trên toàn cầu, kinh tế Việt Nam giảm sâu tăng trưởng, thu nhập dân cư giảm mạnh, ngành điện, ngành bất động sản gặp nhiều khó khăn.
- Vật tư thiết bị nhập khẩu biến động về giá cả; mua bán vận chuyển, nghiệm thu sản phẩm nhập khẩu gặp nhiều khó khăn; chuyên gia nước ngoài không nhập cảnh vào Việt nam được.
- Nhiều dự án lưới điện trong EVN tiếp tục chậm trễ kéo dài, tồn đọng vốn, vật tư, bảo lãnh ở mức cao.
- Năng lực lãnh đạo quản lý điều hành của một số đơn vị thành viên hạn chế, lúng túng, chưa thích ứng với những khó khăn biến động, tốc độ hội nhập và ứng dụng công nghệ, mức độ gia tăng cạnh tranh của thị trường.

II. Kết quả đạt được trong công tác quản lý và trong hoạt động SXKD

1. Kết quả trong lãnh đạo, điều hành

Ban Tổng giám đốc PCC1 đã phân giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, thống nhất, đoàn kết tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo dẫn dắt các hoạt động sản xuất kinh doanh vượt qua các khó khăn thách thức trong năm 2020, đặc biệt khó khăn của nền kinh tế ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 để đạt được các kết quả tích cực của toàn công ty, kiểm soát tốt các hoạt động kinh doanh và đầu tư đồng thời tiếp tục khẳng định uy tín, năng lực của PCC1 với đối tác, khách hàng và thị trường.

Đội ngũ lãnh đạo, quản lý của các Phòng, Ban Công ty đã nỗ lực cố gắng, sáng tạo thực hiện các giải pháp ứng phó với các diễn biến khó khăn, những phát sinh không tích cực của thị trường, phát huy nguồn lực công ty, bám sát và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh và đầu tư trong điều kiện rất khó khăn của năm 2020.

Ban lãnh đạo, đội ngũ CB quản lý của các đơn vị thành viên đã cố gắng khắc phục khó khăn, đoàn kết trong hệ thống, tranh thủ thế mạnh của công ty, phòng chống dịch bệnh Covid 19 bảo vệ sức khỏe CBNV, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 vào các tháng cuối năm đã cải thiện tích cực, nhất là công tác chuẩn bị cho kế hoạch năm 2021 đạt kết quả tốt ở nhiều công ty thành viên.

Kiên định và quyết tâm hành động theo các mục tiêu chiến lược công ty, vì sự phát triển bền vững của PCC1. Một số kết quả quan trọng đạt được như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2020 trên các lĩnh vực đều bám sát và vượt các chỉ tiêu kế hoạch, kết quả lợi nhuận toàn công ty vượt kế hoạch.

- Kết quả 5 năm triển khai chiến lược 2016-2020 đã bám sát và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó tăng trưởng doanh thu bình quân đạt 18%, lợi nhuận sau thuế/doanh thu bình quân đạt 8%.
- Năng lực lãnh đạo quản lý của bộ máy được nâng cao từ trong khó khăn thử thách, tất cả các hoạt động của công ty đều được kiểm soát tin cậy.
- Quản trị tài chính, năng lực tài chính và xếp hạng tín dụng tiếp tục được nâng cao.
- Uy tín thương hiệu PCC1 tiếp tục được khẳng định và phát triển.
- Hoàn thành 02 nhà máy điện, tăng trưởng cao về qui mô đầu tư năng lượng.
- Đột phá về giá trị hợp đồng, sản phẩm mới EPC nhà máy điện của khối xây lắp điện.
- Quan hệ với nhiều đối tác quốc tế và quan hệ khách hàng trong nước đã phát triển lên một giai đoạn mới.
- Tích cực tham gia công tác từ thiện và trách nhiệm xã hội trong và ngoài công ty.

2. Công tác tổ chức và quản lý

- Sắp xếp lại đơn vị trong Khối Xây lắp điện theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả. Sắp xếp lại Người đại diện vốn, Kiểm soát viên (KSV) của PCC1 tại các công ty thành viên, công ty liên kết, bổ sung các biểu mẫu báo cáo và kiểm soát tài chính để tăng cường công tác giám sát, quản trị tại các đơn vị, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của PCC1 tại các đơn vị.
- Hoàn thiện chính sách và thực hiện khen thưởng nhằm tạo thêm động lực làm việc cho CBNV, gắn thu nhập với kết quả kinh doanh và năng suất lao động. Kịp thời khen thưởng, động viên khuyến khích CBNV tham gia tích cực các phòng trào thi đua, các hoạt động từ thiện xã hội.
- Chính sách phúc lợi, chế độ đãi ngộ, môi trường và tinh thần làm việc, sức khỏe đời sống cho CBNV đặc biệt trong giai đoạn dịch bệnh Covid 19 luôn được quan tâm, cải thiện tích cực.
- Đẩy mạnh tuyên truyền các giá trị văn hóa công ty thông qua các chương trình giao lưu, gắn kết người lao động; Thực hiện bản tin PCC1 News, Tập san PCC1 hàng kỳ, các phóng sự nhằm truyền tải chiến lược, giá trị cốt lõi, lan tỏa tinh thần đoàn kết yêu thương, chủ động, sáng tạo, tin cậy với người PCC1. Duy trì kênh thông tin với các báo ngành Công thương, báo đầu tư, Cafef, truyền thông tích cực đến đối tác khách hàng và nhà đầu tư và toàn xã hội.
- Công nghệ thông tin: Triển khai ứng dụng hiệu quả các phần mềm và CN như: chữ ký số Signserver, phần mềm eOffice, nâng cấp phần mềm kế toán, khởi động triển khai giải pháp báo cáo kế hoạch thông minh BI, phần mềm quản trị nhân sự HRM, Nâng cấp Hạ tầng mạng và Trung tâm dữ liệu lớn của PCC1 tại Data Center với dịch vụ Cloud Server của FPT.

3. Khối xây lắp điện

*** Công tác đấu thầu, thị trường**

- Công tác thị trường được đặc biệt chú trọng. Năng lực phân tích đã đi vào chiều sâu, lựa chọn thị trường mục tiêu với các sản phẩm thế mạnh của PCC1 đối với

khách hàng truyền thống. Đối khách hàng ngoài EVN đã tiếp cận chủ động, phân tích và đề xuất giải pháp tổng thể cho khách hàng tạo tiền đề để khách hàng chủ động lựa chọn các gói phù hợp với yêu cầu của từng chủ đầu tư, từng giai đoạn đầu tư. Khâu chăm sóc khách hàng mục tiêu được nâng lên một cấp độ mới vừa tạo được mối quan hệ hợp tác lâu dài vừa là cầu nối đến các nhà đầu tư tiềm năng mới, thông qua nhận định và đánh giá tốt của Chủ đầu tư mà PCC1 đã hợp tác.

*** Công tác kế hoạch và quản lý hợp đồng:**

- Khởi đã đưa quy trình và biểu mẫu chuẩn từ Công ty mẹ đến các đơn vị thành viên về việc lập kế hoạch kinh doanh theo tháng, quý, năm. Tiếp tục cải tiến và chuẩn hóa quy trình số bằng việc đẩy nhanh phần mềm báo cáo phân tích (BI) để giảm bớt thời gian trong việc làm báo cáo và đánh giá số liệu.
- Triển khai nghiên cứu phương án sử dụng phần mềm quản lý hợp đồng xuyên suốt từ Công ty mẹ đến đơn vị thành viên. Mục đích giảm thời gian và chi phí cho công tác theo dõi và tổng hợp, giúp lãnh đạo phòng/ban/đơn vị quản trị và đưa ra quyết định chính xác đối với từng hợp đồng, nâng cao hiệu quả SXKD.

*** Công tác quản lý điều hành các dự án**

- Năng lực điều hành các dự án tổng thầu EPC được nâng cao. Hiện nay PCC1 đã có năng lực điều hành các dự án tổng thầu nhà máy điện gió có giá trị hợp đồng hàng ngàn tỷ đồng, năng lực tổng thầu các dự án lưới điện cấp điện áp lên đến 500kV quy mô lớn. Áp dụng phần mềm quản lý dự án vào công tác điều hành hiệu quả và điều hành các dự án theo chuẩn PMI.

*** Công tác kỹ thuật, an toàn vệ sinh công nghiệp:**

- Công tác quản lý kỹ thuật chung toàn Công ty đã được thực hiện tốt, quy trình quy phạm được thực hiện triệt để. Công tác quản lý kỹ thuật trên công trường đảm bảo tiến độ chất lượng và được các chủ đầu tư đánh giá cao.
- Xây dựng biện pháp thi công tối ưu và áp dụng các giải pháp công nghệ mới vào triển khai thi công nhằm giảm thời gian và tiết kiệm chi phí.
- Công tác đầu tư, quản lý máy móc thiết bị: (i) Nghiên cứu đầu tư thành công hệ thống cầu siêu trọng 800T phục vụ lắp đặt Tuabin điện gió; (ii) Năm 2020, Công ty điều chỉnh kế hoạch đầu tư các thiết bị thi công thiết yếu. (iii) Hoàn thành công tác điều chuyển máy móc thiết bị theo phương án cơ cấu các Đơn vị thành viên;
- Công tác ATVSLĐ được đảm bảo; Công tác kiểm tra giám sát an toàn được thường xuyên nhắc nhở tại các công trường.

*** Công tác mua sắm và quản lý vật tư, thiết bị:**

- Hoàn thiện năng lực trong việc cung cấp vật tư thiết bị điện đến cấp điện áp 500kV, hỗ trợ cho các hợp đồng tổng thầu EPC.
- Ký thỏa thuận hợp tác chiến lược với 03 hãng sản xuất vật tư thiết bị điện: ABB, Siemens, LS Electric để được hưởng chính sách tài chính, ưu đãi giá.
- Công tác mua sắm và quản lý vật tư, thiết bị: (i) Đảm bảo tiến độ cung cấp vật tư thiết bị cho các hợp đồng. (ii) Đã lập và chia sẻ ngân hàng nhà cung cấp cho toàn hệ thống của Công ty, các nhà cung cấp cũng thường xuyên được đánh giá định kỳ, góp phần cho các Đơn vị thành viên mua vật tư thiết bị nhanh và có giá cạnh

tranh.

- Công tác dự báo và phân tích thị trường vật tư thiết bị có độ chính xác cao giúp nâng cao hiệu quả trong công tác mua sắm.

3. Khối sản xuất công nghiệp

*** Công tác kinh doanh và thị trường:**

- Thị trường nước ngoài: Công ty TNHH Cột thép Đông Anh (DAST) ký được đơn hàng xuất khẩu cột viền thông MonoPole đi Úc, đã xuất lô cột mẫu và đang thương thảo hợp đồng sản xuất hàng loạt. Khách hàng đánh giá cao.

*** Công tác Thiết kế và Kỹ thuật:**

- Phối hợp với các đơn vị tư vấn tham gia thiết kế nhiều dự án Cột đơn thân tạo điều kiện tiếp cận thị trường, chủ động chuẩn bị vật tư cho các dự án trọng điểm và tiến độ gấp.
- Chủ động thực hiện tính toán thiết kế cột thanh cái ống dự án điện gió Phong Huy.
- Đôn đốc thực hiện công tác an toàn: huấn luyện định kỳ, đào tạo lại về AT-VSLĐ cho người lao động; phối hợp điều tra; lập báo cáo định kỳ theo quy định.
- Ứng dụng có hiệu quả phần mềm bóc tách và lập số liệu CNC cho cột thép hình. Đưa vào sử dụng 1 phần mềm thiết kế bản vẽ chế tạo cột đơn thân.

*** Công tác sản xuất:** đáp ứng tiến độ giao hàng các dự án. Duy trì nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng nhân lực và máy móc thiết bị trong sản xuất.

*** Công tác quản lý chất lượng sản phẩm:** Duy trì việc kiểm soát chất lượng từ khâu mua vật tư đến giao hàng ra công trường.

4. Khối tư vấn – dịch vụ và Khối Kinh doanh thương mại

Năm 2020 Khối tư vấn – dịch vụ và Khối Kinh doanh thương mại cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đề ra.

*** Dịch vụ quản lý vận hành khu chung cư**

- Năng lực quản lý vận hành ngày một nâng cao và đáp ứng được mục tiêu quản lý của công ty, giảm sự cố và tranh chấp tại các dự án.
- Phối hợp với ban QLDA BĐS bảo hành, bảo trì dự án và khắc phục các tồn tại trong quá trình đầu tư.
- Khai thác hiệu quả tài sản, mặt bằng của Công ty tại các dự án đầu tư.

*** Kinh doanh thương mại**

- Bộ phận kinh doanh thương mại đã chủ động triển khai thành công tiêu thụ sản phẩm đầu ra và cung cấp nguồn nguyên liệu đầu vào cho công ty gang thép Cao Bằng nhằm: tham gia kiểm soát hoạt động kinh doanh của công ty liên kết; thâm nhập thị trường khoáng sản và luyện kim; bổ sung doanh thu và lợi nhuận cho hoạt động SXKD.

III. Kết quả trong lĩnh vực đầu tư năng lượng

1. Đầu tư dự án Thủy điện

*** Công tác phát triển dự án:**

- Hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư thủy điện Thượng Hà, Bảo Lạc A.
- Chưa phát triển thêm dự án thủy điện mới.

*** Tình hình thực hiện các dự án đang đầu tư:**

- Hoàn thành và phát điện 02 nhà máy thủy điện trong nửa đầu năm 2020 vượt kế hoạch từ 1-3 tháng (Nhà máy Thủy điện Bảo Lạc B, Thủy điện Sông Nhiệm 4). Kiểm soát tốt chất lượng đầu tư.

*** Công tác vận hành:**

- Trong năm 2020 các Nhà máy thực hiện quản lý tốt thiết bị, công nghệ, thiết bị đảm bảo vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả, đảm bảo khai thác tốt nguồn nước đặc biệt trong các tháng mùa khô. Chủ động phối hợp tốt với các đơn vị điều độ A1, A0 và các nhà máy khác trên cùng hệ thống bậc thang trong công tác vận hành hồ chứa, điều độ phát điện.
- Trong năm 2020 tình hình mưa lũ không có bất thường, với kinh nghiệm trải qua trong một số năm công tác, lực lượng quản lý vận hành tại từng nhà máy đã thực hiện tốt công tác điều tiết cắt giảm lũ đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình và vùng hạ du nhà máy cũng như đảm bảo tối ưu giờ phát của từng tổ máy.

2. Đầu tư dự án Điện gió:

*** Công tác phát triển dự án mới:**

- Hoàn thành phát triển 03 nhà máy điện gió tại Quảng Trị được đánh giá là hiệu quả.
- Tiếp tục phát triển dự án giai đoạn tiếp theo.

*** Công tác quản lý đầu tư dự án:**

- Năm 2020 Công ty khởi công 03 dự án điện gió (DA Liên Lập, DA Phong Huy, DA Phong Nguyên). Các dự án đã bám sát tiến độ tổng thể công trình và với điều kiện 2 tháng mưa lũ bất thường, tiến độ hiện nay đang sớm hơn kế hoạch. Đảm bảo quỹ thời gian dự phòng các rủi ro giai đoạn lắp đặt và COD dự án.
- Việc triển khai mua sắm, đàm phán và ký kết hợp đồng mua sắm thiết bị Tuabin điện gió trong thời gian ngắn và được đánh giá rất hiệu quả. Các công việc về thủ tục miễn thuế, nhập khẩu, tiếp nhận và bảo quản các chuyển hàng đầu tiên đạt yêu cầu.

*** Các thủ tục về thu xếp vốn:**

- Đến hết năm 2020, công tác phối hợp và điều phối chung các nhiệm vụ để đáp ứng yêu cầu của Bên cho vay hiệu quả và đã cơ bản hoàn thành các thủ tục thu xếp vốn tín dụng. Công tác chuẩn bị vốn cho các dự án điện gió cả ngắn hạn, dài hạn đang đáp ứng yêu cầu tiến độ đầu tư.

IV. Kết quả trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản

1. Phát triển dự án mới:

- Ban quản lý đầu tư bất động sản công ty nghiên cứu các dự án mới theo hướng hợp tác đầu tư với các đối tác mạnh, định hướng đầu tư vào các dự án có quy mô vừa và lớn.

2. Công tác chuẩn bị đầu tư

- Dự án PCC1-Vĩnh Hưng: Ban quản lý đã hoàn thành phê duyệt quy hoạch 1/500, phê duyệt thiết kế cơ sở, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, báo cáo đánh giá tác động môi trường, chuẩn bị khởi công.
- Dự án PCC1-Thăng Long: Ban quản lý đã hoàn thành 99% giải phóng mặt bằng, hoàn thành thiết kế sơ bộ để điều chỉnh quy hoạch và tổng mặt bằng.

3. Công tác quản lý dự án:

- Năm 2020 Ban quản lý đầu tư tập trung hoàn thành dự án PCC1-Thanh Xuân đúng tiến độ, được khách hàng, thị trường đánh giá cao về chất lượng, thẩm mỹ đẹp, công năng, tiện ích, thân thiện môi trường.

4. Công tác bán hàng:

- Dự án PCC1 Thanh Xuân: Tổng số lượng căn hộ đã bán đạt 100%, Công tác bàn giao nhà đạt 95%; Hoàn thành 100% cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà lần 1 cho khách hàng.
- Hoàn thành chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch.

V. Tăng vốn điều lệ

Hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2020 của công ty từ 1.593 tỷ đồng tăng lên 1.912 tỷ đồng thông qua trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Phần 2

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021

A. Nhận định tình hình năm 2021

1. Cơ hội từ kinh tế vĩ mô

- Đường lối chủ trương đúng đắn, sáng tạo của Đại hội đảng XIII, mục tiêu tăng trưởng GDP của Việt Nam 2020 tiếp tục kỳ vọng ở mức 6,0 – 6,5%, dịch bệnh Covid- 19 được kiểm soát, nguồn vốn đầu tư toàn xã hội, đầu tư công được ưu tiên ở mức cao, cơ hội dịch chuyển đầu tư vào Việt Nam của nhiều doanh nghiệp FDI trong khu vực dự báo sẽ tăng cao trong năm 2021-2022, đây là cơ hội để PCC1 tăng trưởng doanh thu các lĩnh vực kinh doanh và đầu tư theo chiến lược.
- Thị trường cung vốn và tài chính chi phí thấp: Thuận lợi cho thu xếp vốn và giảm chi phí tài chính trong các hoạt đầu tư và kinh doanh.
- Chính phủ kiên định con đường kiến tạo: Môi trường kinh doanh, chính sách cởi mở, hỗ trợ cùng với cơ hội ứng dụng công nghệ 4.0, mạng viễn thông 5G tạo cơ hội tăng năng lực cạnh tranh, tăng hiệu quả kinh doanh cho công ty.

2. Cơ hội ngành

- Nhu cầu phụ tải điện năm 2021 và các năm tiếp theo sẽ tăng trở lại theo tăng trưởng GDP, các chính sách của Chính phủ tiếp tục theo hướng ưu tiên phát triển NLTT, LNG, đầu tư lưới truyền tải theo hình thức BOO, đây là cơ hội cho công ty tiếp tục chiến lược đầu tư, hợp tác đầu tư các dự án năng lượng và lưới truyền tải điện.
- Cơ hội PCC1 phát triển qui mô tổng thầu EPC không chỉ với các công trình lưới điện, đột phá khẳng định vị thế tổng thầu một phần hay toàn bộ các nhà máy điện NLTT, các dự án điện gió ngoài khơi, các nhà máy LNG.
- EVN tăng tỷ trọng áp dụng hình thức chọn thầu EPC, PC với các dự án lưới điện. Đầu tư nguồn NLTT và LNG tiếp tục hấp dẫn với các nhà đầu tư trong và ngoài nước: Cơ hội phát huy thế mạnh của PCC1 tăng doanh thu EPC, PC, P trong khu vực này.
- Xu hướng và nhu cầu phát triển các dự án lưới điện đặc thù vượt biển, vượt rừng, đầu tư các dự án cáp ngầm, trạm GIS tăng: Cơ hội phát huy thế mạnh của PCC1 là nhà tổng thầu cung cấp giải pháp đồng bộ từ thiết kế, thiết bị thi công vượt trội, sản xuất cột điện, thương mại thiết bị điện, GPMB, COD với nhiều lợi thế khác biệt, cơ hội tăng trưởng cho khối tổng thầu xây lắp điện.
- Thị trường bất động sản sau một thời gian khó khăn cấp phép DA mới: Cơ hội cho PCC1 triển khai nhanh các dự án đã cơ bản sẵn sàng về thủ tục pháp lý đầu tư để đưa sản phẩm ra thị trường.

3. Một số thách thức:

- Kinh tế thế giới tiếp tục trong trạng thái rất khó khăn do Covid- 19 diễn biến đang phức tạp trên nhiều quốc gia và đặc biệt tại các cường quốc, diễn biến xung đột chính trị và xung đột thương mại toàn cầu vẫn gia tăng, hoạt động thương mại mua sắm quốc tế, các biến động về tỷ giá, các khó khăn về vận tải xuất nhập khẩu còn nhiều khó khăn ảnh hưởng xấu đến các hoạt động đầu tư, hợp tác đầu tư, nhập

khẩu máy móc thiết bị, xuất khẩu cột điện của công ty.

- Mục tiêu chiến lược của PCC1 giai đoạn 2021- 2025 với chỉ tiêu tăng trưởng cao, doanh thu và lợi nhuận tăng trung bình năm với mức 16%/năm, tuy nhiên bối cảnh chung mức tăng trưởng GDP của chính phủ giai đoạn 5 năm tới chỉ phần đầu là 6,5%, tăng trưởng phụ tải của ngành điện cũng kéo chậm theo mức giảm GDP trong giai đoạn 5 năm tới.
- Chính sách đơn giá xây lắp của ngành điện thấp và chưa được điều chỉnh ngay, sự gia nhập của các đối thủ mới trong nước và quốc tế, sự thiếu hụt việc làm của các đối thủ hiện tại cũng là thách thức, khó khăn đối với Khối tổng thầu xây lắp điện và Khối sản xuất trong giai đoạn này.
- Các chính sách về giá bán điện mới, chính sách lựa chọn chủ đầu tư cùng với sự cạnh tranh từ các tập đoàn quốc tế có tiềm lực tài chính mạnh, vốn rẻ, kinh nghiệm đầu tư các dự án năng lượng tái tạo qui mô lớn sẽ là thách thức đối với chiến lược đầu tư năng lượng của PCC1.
- Lĩnh vực bất động sản với tình hình kinh tế suy giảm toàn cầu, GDP Việt nam giảm, các chính sách đầu tư, luật quy hoạch thắt chặt, quỹ đất khu vực thành phố khan hiếm là thách thức lớn để triển khai kế hoạch phát triển của Khối bất động sản trong dài hạn.
- Ngoài ra các thách thức về biến đổi khí hậu, thiên tai, các chính sách điều chỉnh yêu cầu cao về bảo vệ môi trường của Chính phủ; năng lực ứng dụng công nghệ 4.0 cạnh tranh với các đối thủ quốc tế cũng là những mối quan tâm cần giải pháp sát thực, hiệu quả từ lãnh đạo, ban điều hành PCC1 và các đơn vị thành viên phải sớm được giải quyết.

B. Mục tiêu và Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

I. Mục tiêu cơ bản

- Bám sát các mục tiêu chiến lược 2021- 2025 tầm nhìn 2035, duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu trung bình 16%/năm; lợi nhuận sau thuế/doanh thu trung bình năm không nhỏ hơn 8%.
- Đột phá khẳng định vị thế tổng thầu EPC các công trình nguồn điện – Cung cấp cho đối tác khách hàng giải pháp đồng bộ cho những công trình điện thông minh; Khai thác hiệu quả lợi thế sản phẩm mới về thiết kế SX cột điện cao áp trong nước và xuất khẩu; Hợp tác thành công, phát triển dự án bất động sản mới quy mô vừa và lớn khẳng định PCC1 là nhà đầu tư bất động sản chuyên nghiệp và tin cậy. Tạo nguồn lực mới, tiếp tục mục tiêu dài hạn về đầu tư năng lượng.
- Kiên định phát triển thương hiệu PCC1, sự tin cậy cao của đối tác, khách hàng, nhà đầu tư.
- Phát triển giá trị cốt lõi và gia tăng giá trị công ty.

II. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh 2021

Trước những cơ hội, thách thức đan xen trong năm 2021, Ban điều hành đã đặt ra các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 phù hợp với thực tế thị trường cũng như chiến lược phát triển của Công ty, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị	Năm nay/Năm trước
1	Tổng doanh thu	8.003 tỷ đồng	120%
2	Lợi nhuận sau thuế	510 tỷ đồng	94%

C. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2021

Khẩu hiệu của năm là:

“Đột phá để Thành công giai đoạn chiến lược mới”

Các nhiệm vụ trọng tâm:

- Xây dựng, công bố và triển khai chiến lược PCC1 giai đoạn 2021- 2025.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý hệ thống PCC1 thông qua: Điều chỉnh lớn Sơ đồ tổ chức công ty; Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; Triển khai hiệu quả Chính sách tạo động lực cho CBNV; Phát triển văn hóa mạnh PCC1; Ứng dụng công nghệ 4.0 và số hóa các hoạt động của công ty.
- Khối Xây lắp điện: Tiếp tục cơ cấu sơ đồ tổ chức hợp lý; Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý tin cậy các loại hình DA tổng thầu công trình điện ngang trình quốc tế; Đầu tư bổ xung máy móc thiết bị thi công tiên tiến; Phát triển đồng bộ cao các giải pháp về kết nối lưới, điều khiển tự động, thiết kế, công nghệ, thương mại và tự sản xuất cung cấp thiết bị vật tư đồng bộ, COD, vận hành nhà máy nhằm tạo sức mạnh và sự khác biệt, tin cậy cao của đối tác và khách hàng. Làm tốt công tác thị trường, thành công mục tiêu đột phá với các DA tổng thầu nhà máy điện, lưới điện giá trị lớn, đầu tư đón bắt được cơ hội với các loại hình dự án xu hướng và tiềm năng của ngành như: các nhà máy điện gió trên biển, nhà máy LNG, nhà máy điện mặt trời trên lòng hồ. Bám sát và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh 2021.
- Khối Sản xuất Công nghiệp: Đổi mới sơ đồ tổ chức theo mô hình quản lý mới, hoàn thành đầu tư nhà máy SX mới tại Thái Nguyên; Phát triển thành công sản phẩm mới vào các dự án của EVN; Bám sát các mục tiêu chiến lược và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021.
- Khối Đầu tư Năng lượng: Tập trung cao để hoàn thành và phát điện hiệu quả 03 nhà máy điện gió tại Quảng Trị; Khởi công DA thủy điện mới; Triển khai phát triển thành công các dự án nguồn điện qui mô lớn; Giải pháp phát triển nguồn lực nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược đầu tư năng lượng và triển khai đầu tư theo kế hoạch cho giai đoạn 2021-2025 đến 2030.
- Khối Đầu tư Bất động sản: Điều chỉnh mục tiêu kế hoạch giai đoạn 2021-2025 theo hướng tăng qui mô gắn liền với cơ hội hợp tác mới; Khởi công, quản lý và kiểm soát chất lượng, tiến độ, hiệu quả các dự án đầu tư trong kỳ; Hợp tác và phát

triển thành công các dự án mới với quy mô vừa và lớn; Bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cùng với việc sắp xếp lại mô hình quản lý đầu tư nhằm đáp ứng mục tiêu chiến lược tăng trưởng quy mô và tăng hiệu quả đầu tư giai đoạn 2021-2030.

- Kinh doanh thương mại: Sắp xếp lại mô hình kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu, phát triển kinh doanh thương mại lên một quy mô mới, chuyên nghiệp tạo ra hiệu quả cao hơn dựa trên cơ sở và các nhiệm vụ sau: Phát huy lợi thế sẵn có của công ty và cơ hội thị trường thương mại mục tiêu, nhằm bổ sung tăng quy mô kinh doanh chung của PCC1; đồng bộ và hiệu quả hơn trong công việc xuất nhập khẩu của các khối kinh doanh cốt lõi hiện nay; đồng thời phục vụ mục tiêu cập nhật sâu thị trường quốc tế, nâng cao tính chủ động và tăng hiệu quả đầu tư khi PCC1 đầu tư xây dựng các nhà máy sản xuất mới ngoài ngành điện.
- Lĩnh vực tư vấn, vận hành và dịch vụ:
 - + Các công ty ITS, PCC1 Năng Lượng: Mỗi đơn vị cần tiếp tục đổi mới, sáng tạo, xây dựng mục tiêu phát triển dài hạn cùng với việc phát huy các lợi thế của công ty mẹ nhằm phát triển qui mô, chất lượng sản phẩm, dịch vụ, tính chuyên nghiệp, đặc biệt là hiệu quả kinh doanh, uy tín doanh nghiệp và đời sống CBNV. Nhận thức rõ vai trò của đơn vị mình theo mục tiêu chiến lược PCC1 là cùng với hệ thống nhằm đem đến cho đối tác, khách hàng những sản phẩm, dịch vụ đồng bộ với kinh doanh cốt lõi, nâng cao thương hiệu, uy tín và vị thế của toàn công ty.
 - + Công ty CP năng lượng Bảo Lâm: Tiếp tục các giải pháp đổi mới trong vận hành hiệu quả, bảo trì sửa chữa các nhà máy thủy điện; Đào tạo tiếp cận vận hành các nhà máy điện gió; Đầu tư trung tâm điều khiển vận hành từ xa, bổ sung nguồn lực đáp ứng mục tiêu kinh doanh Dịch vụ vận hành các nhà máy điện ngay trong năm 2021.
 - + Dịch vụ GPMB: Kế hoạch bổ sung, đào tạo bồi dưỡng và duy trì đội ngũ nhân sự làm công tác GPMB chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu quan trọng cho các DA đầu tư của PCC1, các hợp đồng tổng thầu EPC, PC, C trọng điểm trong và ngoài ngành điện.

Nhiệm vụ kế hoạch 2021 với các chỉ tiêu thách thức, đòi hỏi Đội ngũ lãnh đạo cần nỗ lực, đoàn kết, sáng tạo và trách nhiệm hơn nữa; CBNV toàn công ty tự tin, nỗ lực, chủ động và không ngừng cải tiến, đổi mới trong tư duy và hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2021, chuẩn bị tốt kế hoạch 2021-2025.

Phần 3

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020

- Hội đồng quản trị căn cứ chức năng chung, nhiệm vụ riêng đã được phân công.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2020 và kế hoạch 5 năm 2021-2025
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh, đầu tư của Công ty năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc các quyền và trách nhiệm trong việc quyết định phê duyệt các hoạt động của Công ty, giám sát ban điều hành, cụ thể:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành 59 nghị quyết, quyết định và thông qua nhiều nội dung quan trọng:

- Thông qua kết quả hoạt động năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 toàn Công ty và trình ĐHĐCĐ
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019.
- Công tác tổ chức và sắp xếp nhân sự tại Công ty và một số các đơn vị thành viên.
- Góp vốn, đầu tư vào các Công ty theo định hướng chiến lược của Công ty.
- Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây lắp điện I; Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty cổ phần xây lắp điện I nhiệm kỳ 2020 – 2025.

HĐQT thường xuyên duy trì giám sát Ban TGD thông qua việc kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát, cũng như tổ chức các cuộc họp nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính, trong việc lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;

Trong năm 2020, HĐQT đã tập trung chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức Đại hội đồng thường niên 2020 vào ngày 03/06/2020;
- Tổ chức họp đánh giá kết quả hoạt động năm 2019 và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2020 tại Công ty và các đơn vị thành viên; đánh giá hiệu quả công việc của Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban liên quan trong năm 2019;
- Hoạt động đầu tư mới và quản lý đầu tư đối với các dự án đầu tư mới (Dự án điện gió) thông qua hoạt động M&A.
- Công tác tổ chức và sắp xếp nhân sự tại 1 số các đơn vị thành viên.
- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019.
- Góp vốn, đầu tư vào các Công ty theo định hướng chiến lược của Công ty.

Ban Giám đốc tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo dẫn dắt các hoạt động sản xuất kinh doanh cùng với sự nỗ lực cố gắng và năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý các Phòng, Ban Công ty, sự cố gắng của các đơn vị thành viên, của cán bộ CNV toàn Công ty, thực hiện các mục tiêu chiến lược, tiếp tục khẳng định vị thế, hình ảnh PCCI

trên thị trường, khắc phục khó khăn và kiểm soát các hoạt động SXKD và đầu tư, theo đó một số kết quả quan trọng đạt được như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2020 trên các lĩnh vực đều bám sát và vượt các chỉ tiêu kế hoạch, kết quả lợi nhuận toàn công ty vượt kế hoạch.
- Triển khai các chỉ tiêu cụ thể theo chiến lược công ty cho từng khối xây lắp, sản xuất, đầu tư năng lượng, đầu tư bất động sản và kinh doanh khác.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, điều hành chuyên nghiệp trong toàn công ty.
- Quản trị tài chính, năng lực tài chính và xếp hạng tín dụng tiếp tục được nâng cao.
- Điều hành ứng dụng các giải pháp thi công tiên tiến, đầu tư và vận hành hiệu quả máy móc, thiết bị mới, phát triển sản phẩm mới trong sản xuất và thi công;
- Kiên định và chỉ đạo sát sao mục tiêu đầu tư năng lượng và đầu tư BĐS theo kế hoạch dài hạn và chỉ tiêu cụ thể năm 2020.

II. Thù lao của HĐQT trong năm 2020:

Ngày 03/06/2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã thảo luận và nghị quyết về tiền lương, phụ cấp của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020.

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của HĐQT trong năm 2020 như sau:

STT	Chức danh	Phụ cấp 1 tháng (6 tháng đầu năm)	Phụ cấp 1 tháng (6 tháng cuối năm)	Phụ cấp 12 tháng (đồng)
1	Ông Trịnh Văn Tuấn - Chủ tịch HĐQT	10.000.000	20.000.000	180.000.000
2	Ông Nguyễn Minh Đệ - Ủy viên HĐQT	2.000.000	5.000.000	42.000.000
3	Ông Vũ Văn Tứ - Ủy viên HĐQT	2.000.000		12.000.000
4	Ông Võ Hồng Quang - Ủy viên HĐQT	2.000.000	5.000.000	42.000.000
5	Bà Nguyễn Thị Hương - Ủy viên HĐQT	2.000.000		12.000.000
6	Ông Vũ Ánh Dương - Ủy viên HĐQT		5.000.000	30.000.000
7	Ông Mai Lương Việt - Ủy viên HĐQT		5.000.000	30.000.000
	Tổng cộng	18.000.000	40.000.000	348.000.000

Trên đây là toàn bộ báo cáo đánh giá thực hiện kế hoạch 2020 và các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch 2021 của Hội đồng quản trị công ty.

Kính mong nhận được các ý kiến đóng góp tích cực và trách nhiệm của Đại hội, nhằm giúp HĐQT, Ban lãnh đạo công ty tiếp tục vững vàng, tự tin triển khai thành

công các mục tiêu kế hoạch 2021 đồng thời bám sát các mục tiêu chiến lược dài hạn tạo đà cho PCC1 tiếp tục thành công và phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Tuấn

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐỒNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I NĂM 2021



Kính thưa: - Đoàn Chủ tịch ĐHĐCĐ
- Các quý vị cổ đông

Căn cứ pháp lý:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lập Điện I (PCC1);
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên của PCC1 đã được thông trong kỳ đại hội cổ đông;

- Báo cáo tài chính năm 2020 do PCC1 lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC) ngày 26/03/2021;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về hoạt động của Ban kiểm soát, đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD, tuân thủ các quy định của Nhà nước, thẩm định Báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính và đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, BGD như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

Tại Đại hội đồng cổ đông ngày 03/06/2020, nhân sự Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 là 03 người cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Hải Hà: Trưởng ban;
- Ông Hoàng Văn Sáng: Thành viên;
- Ông Hoàng Văn Cường: Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

2.1 Giám sát Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty:

- Thực hiện hoạch định và triển khai chiến lược của Công ty;
- Việc Quản lý điều hành, các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty;
- Tuân thủ Quy chế, quy định nội bộ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước của HĐQT và Ban giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

2.2 Thẩm định báo cáo tài chính:

- Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty.

II. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Thực hiện mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

Năm 2020 là năm cả thế giới phải trải qua khó khăn rất lớn trong lịch sử nhân loại đó là dịch bệnh và thiên tai đã xảy ra ảnh hưởng rất lớn đến con người và nền kinh tế toàn cầu. Bám sát chiến lược giai đoạn 2016-2020, tham chiếu mục tiêu kế hoạch giai đoạn 2021-2025, đồng thời phân tích đánh giá và điều chỉnh kế hoạch SXKD do ảnh hưởng của Đại dịch covid -19. Với những cơ hội và thách thức đan xen, bằng việc nỗ lực sáng tạo và quyết tâm của HĐQT, Ban Lãnh đạo Công ty đã có giải pháp ứng phó, hiệu quả kịp thời, do vậy kết quả SXKD năm 2020 đã tăng tương tích cực cả doanh thu và lợi nhuận so với năm 2019 cụ thể như sau:

+ Kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2020	Năm 2019	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu	tỷ đồng	6.679	5.845	114
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	544	376	145
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	2.682	1.871	143

+ Tham gia góp vốn, mua cổ phần với các đối tác trong lĩnh vực năng lượng, bất động sản để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Xây dựng các phần mềm quản lý dự án, văn phòng điện tử...

2. Thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020:

Trong kỳ đại hội thường niên, nghị quyết của các ĐHĐCĐ đã được Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty triển khai đạt được kết quả như sau :

a. Kế hoạch tăng vốn điều lệ :

- Tăng vốn điều lệ từ 1.593,243 tỷ đồng lên đến 1.911,882 tỷ đồng bằng hình thức trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu theo nghị quyết số 01/NQ-PCC1-ĐHĐCĐ ngày 03 tháng 06 năm 2020.

b. Sửa đổi điều lệ tổ chức hoạt động Công ty :

Đã hoàn thiện sửa đổi một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty do Nghị quyết của Đại hội đồng thường niên thông qua.

c. Đầu tư năng lượng và bất động sản:

+ Điều chỉnh dự án đầu tư - Dự án thủy điện Bảo Lạc A theo NQ số 55/NQ-PCC1-HĐQT.

+ Mua cổ phần tại các Công ty: Công ty cổ phần điện gió Phong Huy theo NQ số 02/NQ-PCC1-HĐQT; Công ty cổ phần điện gió Phong Nguyên theo NQ số 03/NQ-PCC1-HĐQT; Công ty CP đầu tư và dịch vụ công nghệ năng lượng (EITS) theo NQ số 24/NQ-PCC1-HĐQT;

+ Góp vốn và cử người đại diện vốn tại Công ty cổ phần thủy điện Sông Gâm theo NQ số 58/QĐ-PCC1-HĐQT; Công ty cổ phần Bất động sản CT2 theo NQ số 59/QĐ-PCC1-HĐQT;

3. Kết quả kiểm tra, giám sát HĐSXKD, tuân thủ các quy định của Nhà nước:

a. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	1.911,882
2	Doanh thu HĐSXKD	Tỷ đồng	6.679
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	544,082

b. Tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước:

b.1. Kiểm soát tính tuân thủ thực hiện theo quy định của Nhà nước:

- Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động SXKD của PCC1 phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100745;

- Chấp hành luật quản lý thuế: Công ty đã thực hiện theo quy định của Luật quản lý thuế và các thông tư hướng dẫn về thuế, thực hiện chế độ sổ sách kế toán, tài khoản kế toán, báo cáo tài chính theo quy định của Bộ tài chính ban hành và các chuẩn mực kế toán theo quy định hiện hành.

- Tính tuân thủ trong lĩnh vực đầu tư:

Trong năm 2020 đã hoàn thành và phát điện 02 nhà máy thủy điện, triển khai thi công các dự án điện gió Liên Lập, Phong huy, Phong nguyên và tiếp tục tìm kiếm và phát triển các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió tại các khu vực có lợi thế, mục tiêu công suất phát điện đạt 720 MW vào năm 2025;

Năm 2020, Công ty đã hoàn thành bàn giao dự án PCC1 Thanh xuân và đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý triển khai thi công 02 dự án trong năm 2021, đồng thời tiếp tục tìm kiếm các quỹ đất, dự án đạt mục tiêu chiến lược đề ra.

b.2. Tình hình thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước:

Chỉ tiêu	Số thuế phải nộp (đồng)
I/ Thuế GTGT	176.260.972.351
II/ Thuế xuất, nhập khẩu	420.126.919
III/ Thuế TNDN	121.451.737.943

IV/ Thuế TN cá nhân	11.896.288.226
V/ Thuế nhà đất và tiền thuê đất	5.284.981.918
VI/ Thuế tài nguyên	55.199.817.305
VII/ Các loại thuế khác	22.271.070.244
Tổng cộng	392.784.994.906

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban lãnh đạo Công ty.

4.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty: 05 thành viên

Các thành viên của Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra những nghị quyết quản trị kịp thời. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, ngoài ra HĐQT cũng lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành kịp thời các Nghị quyết, Quyết định thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành hoạt động của Công ty (ban hành 59 Nghị quyết, Quyết định);

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị để các thành viên tập trung thực hiện các công việc của Công ty có liên quan đến lĩnh vực cá nhân thành viên đó phụ trách.

- Thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2020 :

- Phê duyệt các nội dung thuộc quyền của HĐQT, giám sát hoạt động của Ban lãnh đạo Công ty.

4.2 Đối với Ban lãnh đạo Công ty:

Tổng giám đốc cùng với các thành viên Ban lãnh đạo điều hành đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị nhằm đạt được mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong năm qua, là năm rất khó khăn của nền kinh tế do ảnh hưởng của Đại dịch covid 19 và thiên tai, để đạt được kết quả SXKD Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng nỗ lực, sáng tạo, thực hiện các giải pháp ứng phó với các diễn biến của thị trường, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm soát chi phí, phát huy các nguồn lực của Công ty, bám sát và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh và đầu tư. Cụ thể :

- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp triển khai kế hoạch kinh doanh tuần, tháng, quý để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư các dự án để xem xét các mặt tồn tại và hạn chế nhằm đưa ra các giải pháp kịp thời nhằm tháo gỡ khó khăn và khắc phục.

- Bám sát và thực hiện mục tiêu Chiến lược phát triển kinh doanh Công ty.

- Lãnh đạo các Trưởng khối luôn sát sao trong điều hành lĩnh vực phụ trách để đạt được mục tiêu kinh doanh đề ra.

III. Thâm định báo cáo tài chính năm 2020:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã kiểm toán).

STT	Các chỉ tiêu cơ bản	Số tiền
1	Doanh thu	6.679 tỷ đồng
2	Lợi nhuận sau thuế	544,081 tỷ đồng
3	Đã nộp ngân sách NN	290,426 tỷ đồng
4	Lãi cơ bản/CP	2.682 đồng/CP

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính:

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2020, kết thúc 31/12/2020 và thống nhất xác nhận nội dung cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2020.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết trên Sở GDCK Hồ Chí Minh theo qui định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2020:

<u>Chi tiêu đánh giá doanh nghiệp.</u>	<u>ĐVT</u>	<u>Năm 2020</u>
1. Khả năng thanh toán.		
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/NNH)	lần	1,53
- Khả năng thanh toán nhanh (TTS- hàng tồn kho/NNH)	lần	2,67
2. Tỷ suất sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	5,08
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	8,04
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn góp của chủ sở hữu (ROE)	%	28,46
3. Mức độ bảo toàn vốn (TTS-NPT)/Vốn góp chủ sở hữu	lần	3,83
4. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu		1,25

Trên cơ sở các Bảng chỉ tiêu tài chính, Ban kiểm soát nhận thấy rằng :

Khả năng thanh toán >1, Công ty luôn có đủ khả năng chi trả các khoản nợ phải trả, hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn hợp lý.

Tỷ suất sinh lời của Công ty đạt hiệu quả thể hiện 01 đồng tài sản bỏ ra, tạo ra hơn 0,05 đồng lợi nhuận, 01 đồng doanh thu tạo ra khoảng 0,08 đồng lợi nhuận hoặc 1 đồng vốn bỏ ra kinh doanh tạo ra 0,28 đồng lợi nhuận.

IV. Tiền lương và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty:

Tiền lương của Chủ tịch HĐQT, TBKS và phụ cấp của các thành viên đã thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

V. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 do PCC1 lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC). Xét trên các khía cạnh trọng yếu thì Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của PCC1.

2. Kiến nghị:

Để tiếp tục phát triển thương hiệu Công ty trong các lĩnh vực kinh doanh, tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, tăng lợi ích cho cổ đông, BKS có một số kiến nghị Công ty các nội dung sau:

- Bám sát mục tiêu chiến lược năm 2021-2025 tầm nhìn năm 2035.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý hệ thống PCC1: Điều chỉnh sơ đồ tổ chức, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng công nghệ 4.0 và số hóa các hoạt động của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch tài chính hiệu quả, đưa các giải pháp huy động vốn từ các nguồn khác nhau để đảm bảo vốn đáp ứng kịp thời cho các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn hiệu quả trong lĩnh vực đầu tư.
- Tăng cường Quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng theo ISO, góp phần nâng cao hoạt động quản trị doanh nghiệp; Đẩy mạnh văn hóa, nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên trong công tác quản trị rủi ro tại Công ty một cách thường xuyên và chuyên nghiệp.
- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách với người lao động và có giải pháp kịp thời (có thể xem xét phát hành cổ phiếu Esop) để giữ chân hoặc tuyển dụng CBNV có năng lực, trình độ để cống hiến xây dựng phát triển Công ty trong bối cảnh một số CBNV giỏi năng lực quản lý, chuyên môn dịch chuyển sang Công ty khác.

Trên đây là toàn bộ nội dung BKS báo cáo Đại hội đồng cổ đông. Kính mong Quý vị đóng góp ý kiến để BKS làm tốt chức năng, nhiệm vụ cổ đông giao phó và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hải Hà

TỜ TRÌNH - 01

V/v: Nội dung thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2020; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến chia cổ tức năm 2021.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

(Theo Phụ lục số 01 đính kèm)

2. Trả cổ tức năm 2020:

- Trả cổ tức năm 2020:
 - + Đại hội cổ đông năm 2020 đã thông qua KH trả cổ tức: 15%/ vốn điều lệ.
 - + HĐQT trình mức trả: 20%/Vốn điều lệ do lợi nhuận vượt kế hoạch năm.
- Hình thức: Trả 20% bằng cổ phiếu.
- Thời gian hoàn thành: Trước quý IV/2021.

3. Kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch chia cổ tức năm 2021:

- Lợi nhuận kế hoạch sau thuế: 510,51 tỷ đồng.
- Kế hoạch chia cổ tức: 15%/Vốn điều lệ.

II. Đầu tư Năng lượng:

1. Các căn cứ:

- Chiến lược đầu tư năng lượng giai đoạn 2020 – 2025 của Công ty;
- Các chính sách về phát triển năng lượng của Chính phủ và Bộ ngành liên quan;
- Căn cứ nhu cầu nguồn điện của Việt Nam giai đoạn 2021-2030 theo như tính toán trong tổng sơ đồ điện VIII sẽ được Chính phủ phê duyệt trong năm 2021.
- Căn cứ kế hoạch đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021.

2. Nội dung trình

2.1 Nội dung cơ bản về các dự án điện gió, thủy điện dự kiến phát triển mới:

- Tổng công suất dự kiến: khoảng 300 MW.
- Khởi công và đầu tư: năm 2022 - năm 2025
- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu 30%, Vốn vay 70%.
- Tỷ lệ sở hữu của PCC1 tại mỗi dự án: tối thiểu 51%.



2.2 Nội dung trình.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông:

- Phê duyệt chủ trương phát triển các dự án đầu tư điện gió mới theo nội dung nêu tại Mục II.2.1;
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn dự án đầu tư và thực hiện các nội dung đầu tư của dự án đảm bảo đầu tư hiệu quả.

III. Đầu tư bất động sản:

1. Các căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xây lắp điện I
- Nghị quyết số 01/NQ-PCC1-ĐHĐCĐ ngày 03/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Chiến lược đầu tư BĐS giai đoạn 2020-2025 của Công ty.
- Kế hoạch đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021.

2. Nội dung trình

2.1. Nội dung cơ bản về dự án dự kiến phát triển mới:

a. Quy mô dự án:

+ Sản phẩm:

- Hỗn hợp cao tầng (chung cư, diện tích văn phòng và thương mại);
- Các loại nhà thấp tầng.
- Khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

+ Tổng mức đầu tư/dự án dự kiến: 1.000÷10.000 tỷ đồng.

+ Tổng diện tích khu đất nghiên cứu/dự án: 1,0 ha đến 50 ha.

b. Vị trí địa lý: Quận nội, ngoại thành Hà Nội, một số tỉnh có tiềm năng.

c. Diện tích căn hộ: từ 60 m² đến 100 m²; Nhà biệt thự, liền kề: 80-500m²

d. Doanh thu dự kiến/mỗi dự án: 1.000 ÷ 15.000 tỷ đồng.

e. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu: $\geq 15\%$.

f. Thời gian phát triển và đầu tư dự án: từ năm 2021-2030.

g. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn vay và vốn huy động từ khách hàng.

h. Hình thức đầu tư: Đấu giá đất, M&A hoặc hợp tác đầu tư.

2.2. Nội dung trình.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông:

- Phê duyệt chủ trương phát triển các dự án đầu tư với các nội dung nêu trong mục III.2.1;
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Dự án đầu tư và thực hiện các nội dung đầu tư của dự án.

IV. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020, bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

1. Các căn cứ pháp lý chung

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp điện I.

2. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020

2.1 Các căn cứ

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-PCC1-ĐHĐCĐ ngày 03/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Căn cứ nhu cầu vốn để thực hiện đầu tư các dự án trong giai đoạn năm 2021 -2025
- Căn cứ vào dòng tiền và nhu cầu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

2.2 Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần xây lắp điện I
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 191.188.159 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 191.187.727 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 432 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức 2020: 38.237.545 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 382.375.450.000 đồng
- Tỷ lệ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 20% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành, tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 100:20 (tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền và cứ 100 quyền sẽ nhận được 20 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức)
- Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 8 cổ phiếu, số quyền được hưởng là 8, tương đương với số cổ phiếu trả cổ tức được nhận theo tỷ lệ phát hành là $8 \times 0,20 = 1,6$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống nêu trên, số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 1 cổ phiếu; 0,6 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.
- Nguồn vốn phát hành: từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán ngày 31/12/2020.

- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020.
- Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế.
- Thời gian phát hành dự kiến: trong năm 2021, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận đợt phát hành, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được thực hiện đồng thời với đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP được nêu tại mục IV.3 và IV.4.
- Phương thức phân phối: Cổ phiếu được phân phối trực tiếp cho các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức.

2.3 Ủy quyền cho HĐQT:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ việc chia cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Lập các văn bản, hồ sơ báo cáo phát hành nộp UBCK Nhà nước;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông và phân phối cổ phiếu cho cổ đông đảm bảo được thực hiện đồng thời với đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ nhân viên theo chương trình ESOP được nêu tại mục IV.3 và IV.4;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn thành việc phát hành;
- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện việc đăng ký điều chỉnh tăng vốn Điều lệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, và sửa đổi nội dung của Điều lệ (phần nội dung liên quan đến vốn điều lệ) tương ứng với số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của phương án phát hành;
- Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX);
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để chia cổ tức nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích hợp pháp của Công ty.
- Xử lý các vấn đề khác phát sinh trong quá trình thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo quy định hiện hành.

3. Bán cổ phiếu quỹ của Công ty

3.1 Căn cứ

Số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty hiện nay là 432 cổ phiếu. Cổ phiếu quỹ của Công ty số lượng nhỏ và không có quyền biểu quyết (cổ phiếu không lưu hành) mất thời gian theo dõi và lãng phí vốn.

3.2 Phương án bán cổ phiếu quỹ

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xây lắp điện I
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 191.188.159 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 191.187.727 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ trước giao dịch: 432 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ đề xuất bán cho người lao động nằm trong Chương trình ESOP lần này: 432 cổ phiếu (tương đương 0,0002% số lượng cổ phiếu đang lưu hành)
- Giá bán cổ phiếu quỹ cho người lao động: 10.000 đồng/cổ phần
- Số tiền dự kiến thu được: 4.320.000 đồng
- Đối tượng chào bán cổ phiếu quỹ: Cán bộ quản lý, CBNV có vai trò đóng góp quan trọng, tích cực vào kết quả kinh doanh và Chiến lược phát triển của Công ty, danh sách cụ thể sẽ được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và ban hành quy chế, tiêu chí và danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu quỹ theo chương trình ESOP;
- Hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phiếu bán theo chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 2 năm kể từ ngày hoàn tất giao dịch bán cổ phiếu quỹ;
 Trường hợp cán bộ, nhân viên thôi không làm việc tại PCC1 trong thời hạn cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định phương án xử lý số cổ phiếu ESOP đã bán của đợt này cho các cán bộ, nhân viên nghỉ việc đó.
- Thời gian thực hiện bán: trong năm 2021, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận giao dịch bán cổ phiếu quỹ và đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật
- Phương án xử lý cổ phiếu quỹ không bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối tiếp cho cán bộ công nhân viên khác với cùng mức giá bán cho cán bộ công nhân viên theo danh sách ban đầu.

4. Phát hành cổ phiếu mới cho Cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP

4.1 Căn cứ và mục đích phát hành hành

- Tại một số kỳ Đại hội cổ đông trước đây HĐQT Công ty đã dự kiến đưa nội dung ESOP vào kế hoạch, tuy nhiên trong hơn 16 năm chuyển đổi cổ phần, Công ty vẫn chưa thực hiện ESOP lần nào;
- Căn cứ mức độ đóng góp rất tích cực và sự ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của PCC1 từ đội ngũ Cán bộ điều hành, nhân viên xuất sắc của công ty trong giai đoạn hiện nay;
- Căn cứ thực tế về sức ép gia tăng, mức độ cạnh tranh thu hút nhân lực chất lượng cao trong giai đoạn hiện tại và các năm tiếp theo, đặc biệt đối với ngành năng lượng trong giai đoạn thu hút đầu tư hấp dẫn, nhu cầu tuyển dụng nhân sự có trình độ quản lý, có chuyên môn giỏi là rất cao của các Công ty đầu tư năng lượng có vốn nước ngoài, các công ty, tập đoàn trong nước mới gia nhập ngành năng lượng;
- Để giải quyết những khó khăn, rào cản của Ban điều hành trong kế hoạch thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trung thành, tin cậy đáp ứng các mục tiêu chiến lược tăng trưởng liên tục của Công ty giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch phát hành cổ phiếu ESOP lần này gắn liền với các giải pháp đồng bộ trong mục tiêu phát triển nguồn nhân lực của PCC1.

- Kế hoạch phát hành cổ phiếu ESOP lần này dự kiến cho giai đoạn 2 đến 3 năm, tính từ năm 2021.

4.2. Phương án phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xây lắp điện I
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 191.188.159 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 191.187.727 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tương đương 3% tổng số lượng cổ phiếu PCC1 đang lưu hành và bằng: 5.735.631 cổ phiếu;
- Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành: 57.356.310.000 đồng
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng chào bán: Cán bộ quản lý, CBNV có vai trò đóng góp quan trọng, tích cực vào kết quả kinh doanh và Chiến lược phát triển của Công ty, danh sách cụ thể sẽ được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và ban hành quy chế, tiêu chí và danh sách cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu phát hành mới theo chương trình ESOP
- Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành cho cán bộ, công nhân viên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

Trường hợp cán bộ, nhân viên thôi không làm việc tại PCC1 trong thời hạn cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định phương án xử lý số cổ phiếu ESOP đã phát hành của đợt này cho cán bộ, nhân viên nghỉ việc đó.

- Thời gian thực hiện trong năm 2021, ngay sau khi được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận đợt phát hành, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được thực hiện đồng thời với đợt bán cổ phiếu quỹ nêu tại mục IV.3.
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối tiếp cho cán bộ công nhân viên khác với cùng mức giá bán cho cán bộ công nhân viên theo danh sách ban đầu.

4.3. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP

Tổng số tiền thu được sau khi bán cổ phiếu quỹ, phát hành cổ phiếu mới cho người lao động Công ty theo Chương trình ESOP là 57.360.630.000 đồng sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động của Công ty. Phương án sử dụng vốn cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.

4.4. Phương án đảm bảo việc bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo

chương trình ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài.

4.5 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án bán cổ phiếu quỹ, phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP, cụ thể:

- Ban hành quy chế bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho người lao động để thực hiện phương án này;
- Quyết định tiêu chí, danh sách cán bộ công nhân viên đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phiếu bán/phát hành cho từng cán bộ, công nhân viên;
- Quyết định thời điểm bán cổ phiếu quỹ, chào bán cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP;
- Quyết định phương án chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới theo chương trình ESOP;
- Quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn và đại lý bán cổ phiếu quỹ;
- Quyết định phương án xử lý số lượng cổ phiếu không chào bán hết của đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới theo chương trình ESOP (nếu có);
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để báo cáo việc bán cổ phiếu quỹ, báo cáo phát hành cổ phiếu mới cho người lao động theo chương trình ESOP với Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), bổ sung hoặc sửa đổi phương án theo yêu cầu của UBCKNN hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
- Thực hiện các công việc cần thiết để tiến hành đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo chương trình ESOP tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE);
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu mới theo chương trình ESOP; đồng thời thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
- Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

5. Vốn điều lệ sau phát hành

- Vốn điều lệ hiện hữu: : 1.911.881.590.000 đồng
- Tổng vốn điều lệ tạm tính sau khi hoàn thành việc phát hành. : 2.351.613.350.000 đồng

Trong đó

- + Tăng từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 : 382.375.450.000 đồng
- + Tăng từ phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công : 57.356.310.000 đồng

nhân viên theo chương trình ESOP

- Tổng số tiền thu được sau đợt bán cổ phiếu quỹ và phát hành cổ phiếu mới cho cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP : 57.360.630.000 đồng

V. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty.

Thực hiện quy định pháp luật về việc Chủ tịch Hội đồng trị không kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn nhân sự phù hợp để đảm nhiệm vị trí Tổng giám đốc Công ty trong thời gian tới.

Để công tác điều hành và chuyển giao phù hợp với các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hiện nay, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông 2021 thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị tiếp tục kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty không muộn hơn 01/11/2021.

VI. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2021.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông nghị quyết mức phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2021 như sau:

- + Chủ tịch HĐQT: 20.000.000 đồng/tháng.
- + Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng.
- + Trưởng Ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng.
- + Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.
- + Thư ký Công ty: 2.000.000 đồng/tháng.

Trên đây là các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình đại hội xem xét và quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trịnh Văn Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐIỆN I**Phu lục 01: KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020**
(Đính kèm Tờ trình số 01/TTr-PCC1-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty)

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
I	Lợi nhuận sau thuế TNDN phân bổ cho cổ đông PCC1 trên BC KQKD hợp nhất năm 2020		512.806.303.331
II	Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BC KQKD riêng năm 2020		704.807.968.784
1	Lợi nhuận sau thuế từ KQKD năm 2020		442.460.577.397
2	Lợi nhuận được chia từ việc đầu tư vào các công ty con năm 2020		262.347.391.387
III	Trích các quỹ tại Công ty mẹ (trích lập trên số lợi nhuận hợp nhất năm 2020)		81.254.967.575
1	Quỹ đầu tư phát triển	10%	47.797.039.750
2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	2%	9.559.407.950
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5%	23.898.519.875
IV	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 sau khi trích quỹ (IV)=(I) - (III)		431.551.335.756
V	Đề xuất chia cổ tức năm 2020	20%	382.376.318.000



Tên viết tắt: PCC1

- **Tên Công ty dự kiến thay đổi:**

Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PC1**

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: PC1 Group Joint Stock Company.

Tên viết tắt: PC1 Group

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định thời điểm thực hiện và thay mặt Đại hội đồng cổ đông ban hành Quyết định thay đổi tên Công ty trong năm 2021; quyết định điều chỉnh các nội dung liên quan trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi tên Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật trong đặt tên Doanh nghiệp (nếu có). Giao Người đại diện theo pháp luật tổ chức thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi tên Công ty với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định.

2. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

Lý do sửa đổi, bổ sung: Việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như thực hiện việc cập nhập mã ngành phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung sửa đổi, bổ sung: *Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo Phụ lục 1 đính kèm và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và sửa đổi Điều lệ Công ty theo quy định.

3. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Lý do sửa đổi Điều lệ: Trên cơ sở thay đổi của chính sách pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán và hoạt động quản trị, điều hành thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty. Theo đó, điều chỉnh thứ tự các Điều khoản, sửa đổi, bổ sung và chia tách một số nội dung trong Điều lệ, điều chỉnh chi tiết một số nội dung của các Điều khoản đảm bảo tính logic, phù hợp với quy định mới của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 và phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Nội dung Điều lệ sửa đổi: *Chi tiết Điều lệ Công ty theo Phụ lục 2 đính kèm*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ và ban hành Điều lệ mới của Công ty theo các nội dung đề xuất sửa đổi và toàn văn dự thảo Điều lệ trình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho Bản điều lệ hiện hành. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới theo quy định.

4. Thông qua các Quy chế thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

Luật doanh nghiệp năm 2020, Luật chứng khoán năm 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP số có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2021 theo đó quy định Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng có hiệu lực kể từ ngày 15/02/2021 cũng đã ban hành các mẫu Quy chế này để các Công ty đại chúng tham chiếu xây dựng trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Căn cứ vào các quy định của pháp luật nêu trên và thực tiễn hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị đã soạn thảo Quy chế quản trị nội bộ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ban hành thay thế Quy chế quản trị nội bộ hiện hành của Công ty (được xây dựng trên cơ sở các nội dung theo quy định tại TT 95/20217/TT-BTC, Luật doanh nghiệp năm 2014 và Luật chứng khoán năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2010)) và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Hội đồng quản trị ban hành năm 2020. Ban kiểm soát đã soạn thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Về tổng thể các quy định của Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát là sự cụ thể hóa các quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán năm 2019, Điều lệ Công ty, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và dựa trên mẫu được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Nội dung cụ thể của Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: *chi tiết theo Phụ lục 3, Phụ lục 4 và Phụ lục 5 đính kèm.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo các Dự thảo Quy chế đính kèm Trình này. Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sẽ có hiệu lực kể từ ngày Trưởng ban kiểm soát thay mặt Ban kiểm soát ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHU TỊCH**



Trịnh Văn Tuấn

**PHỤ LỤC 01. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ
KINH DOANH**

(Đình kèm Tờ trình số 02 /TTr-PCC1-HĐQT ngày 02 tháng 04 năm 2021)



1. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Giáo dục nghề nghiệp - Chi tiết: Đào tạo nghề xây lắp điện;	8532	
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Chi tiết: Xây lắp các công trình đường dây tải điện và trạm biến áp, các công trình nguồn điện, các công trình công nghiệp, dân dụng, kỹ thuật hạ tầng, giao thông, thủy lợi, bưu chính viễn thông;	4290	
3	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Sản xuất điện	3510	
4	Chuẩn bị mặt bằng	4312	
5	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662	

2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo nghề xây lắp điện;	8531	
2	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Đào tạo nghề xây lắp điện;	8532	
3	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Đào tạo nghề xây lắp điện;	8533	
4	Xây dựng nhà để ở	4101	
5	Xây dựng nhà không để ở	4102	
6	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
7	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
8	Xây dựng công trình điện	4221	
9	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	
10	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	

11	Xây dựng công trình công ích khác	4229	
12	Xây dựng công trình thủy	4291	
13	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	
14	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
15	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
16	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662	
17	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm hoạt động dò mìn và nổ mìn)	4312	
18	Sản xuất điện (Trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân)	3511	

3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ghi chú
1	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: Khảo sát, thiết kế xây dựng các công trình điện, công nghiệp, dân dụng, tư vấn giám sát, đền bù, giải phóng mặt bằng; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ;</p> <p>- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.</p> <p>- Khảo sát xây dựng bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình.</p> <p>- Giám sát công tác xây dựng bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;</p>	7110	Điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP

<ul style="list-style-type: none"> - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Kiểm định xây dựng. - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Lập quy hoạch xây dựng - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn đấu thầu; - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình điện, bao gồm: Nhiệt điện (trong đó có điện sinh khối, nhà máy điện sử dụng chất thải rắn), thủy điện và các dạng năng lượng tái tạo khác; đường dây và trạm biến áp; - Tư vấn giám sát thi công công trình điện, bao gồm: Nhiệt điện (trong đó có điện sinh khối, nhà máy điện sử dụng chất thải rắn), thủy điện và các dạng năng lượng tái tạo khác; đường dây và trạm biến áp. 	<p>Điều 113 Nghị định 63/2014/NĐ-CP</p> <p>Điều 1 Thông tư 36/2018/TT-BCT</p>	
---	---	--

4. Ngành nghề kinh doanh của Công ty sau khi thực hiện việc thay đổi, bổ sung và cập nhật mã ngành như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ghi chú
1	<p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>- Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ quảng cáo bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Tổ chức dịch vụ quản lý, vận hành và khai thác khu đô thị, nhà chung cư cao tầng.</p>	6820	
2	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>- Chi tiết: Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê; thuê quyền sử</p>	6810	

	dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại.		
3	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo nghề xây lắp điện;	8531	
4	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Đào tạo nghề xây lắp điện;	8532	
5	Đào tạo cao đẳng Chi tiết: Đào tạo nghề xây lắp điện;	8533	
6	Xây dựng nhà để ở	4101	
7	Xây dựng nhà không để ở	4102	
8	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
9	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
10	Xây dựng công trình điện	4221	Chính
11	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	
12	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	
13	Xây dựng công trình công ích khác	4229	
14	Xây dựng công trình thủy	4291	
15	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	
16	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
17	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
18	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662	
19	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm hoạt động dò mìn và nổ mìn)	4312	
20	Sản xuất điện (Trừ thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân)	3511	
21	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652	
22	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659	
23	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741	
24	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát, thiết kế xây dựng các công trình điện, công nghiệp, dân dụng, tư vấn giám sát, đền bù, giải phóng mặt bằng; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế công trình đường	7110	

	<p>dây và trạm biến áp; thiết kế kết cấu công trình dân dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Khảo sát xây dựng bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình. - Giám sát công tác xây dựng bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng - Kiểm định xây dựng. - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. - Lập quy hoạch xây dựng - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn đấu thầu; - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình điện, bao gồm: Nhiệt điện (trong đó có điện sinh khối, nhà máy điện sử dụng chất thải rắn), thủy điện và các dạng năng lượng tái tạo khác; đường dây và trạm biến áp; - Tư vấn giám sát thi công công trình điện, bao gồm: Nhiệt điện (trong đó có điện sinh khối, nhà máy điện sử dụng chất thải rắn), thủy điện và các dạng năng lượng tái tạo khác; đường dây và trạm biến áp. 		
25	<p>Sản xuất khác chưa được phân vào đâu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết: Sản xuất chế tạo cột thép, mạ kẽm nhúng nóng và các cấu kiện kim loại phục vụ dân dụng và công nghiệp; 	3290	
26	<p>Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại</p>	2592	
27	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; 	8299	
28	<p>Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết: Khai thác, chế biến đá các loại; 	0810	

29	Lắp đặt hệ thống điện	4321	
30	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Tư vấn đầu tư;	6619	
31	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Đo đạc bản đồ địa chính, giải thửa, trích đo thửa đất để phục vụ đền bù thi công công trình; Hàn nối cáp quang, thí nghiệm trước và sau khi hàn nối cáp quang; Thí nghiệm, đo điện trở tiếp địa các công trình điện; Lắp đặt, thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, đường dây cáp quang;	7490	
32	Khai thác quặng sắt	0710	
33	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722	
34	Sản xuất sắt, thép, gang	2410	
35	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511	
36	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591	
37	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ - Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933	
38	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649	

